

CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

Số: 33/2024/SCI-CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK HÀ NỘI**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Tên đơn vị : **CÔNG TY CỔ PHẦN SCI**

Mã chứng khoán: S99

Trụ sở chính : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, P. Mỹ Trì, Q.Nam
Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại : 024. 3768 4495

Fax : 024. 3768 4490

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phan Dương Mạnh - KTT

Địa chỉ : Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, P. Mỹ Trì, Q.Nam
Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại : 024. 3768 4495

Fax : 024. 3768 4490

Loại thông in công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Công ty cổ phần SCI công bố thông tin Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 29/04/2024 tại đường dẫn:

<https://scigroup.vn/quan-he-co-dong#thong-tin-cong-bo>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

-Nhu trên;

-HQĐT (b/c);

-VT.



Phan Dương Mạnh

Số: 01/2024/NQ-SCI-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần SCI ngày 29/04/2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch năm SXKD 2024 theo nội dung tờ trình số 01/2024/TTr-SCI-HĐQT.

Điều 3: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024 theo nội dung tờ trình số 02/2024/TTr-SCI-HĐQT.

Điều 4: Thông qua báo cáo của Ủy ban kiểm toán về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024 theo nội dung tờ trình số 03/2024/TTr-SCI-HĐQT.

Điều 5: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán theo nội dung tờ trình số 04/2024/TTr-SCI-HĐQT.

Điều 6: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 theo nội dung tờ trình số 05/2024/TTr-SCI-HĐQT.

Điều 7: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 theo nội dung tờ trình số 06/2024/TTr-SCI-HĐQT.

Điều 8: Thông qua phương án phát hành cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) theo nội dung tờ trình số 07/2024/TTr-SCI-HĐQT.

Điều 9: Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo nội dung tờ trình số 08/2024/TTr-SCI-HĐQT.

Điều 10: Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo nội dung tờ trình số 09/2024/TTr-SCI-HĐQT.

Điều 11: Thông qua chi trả thù lao HĐQT năm 2023 và dự toán thù lao HĐQT năm 2024. theo nội dung tờ trình số 10/2024/TTr-SCI-HĐQT.



Điều 12: Thông qua việc cổ đông hiện hữu của Công ty CP SCI là Ông Nguyễn Công Hùng nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai cổ phiếu Công ty theo nội dung tờ trình số 11/2024/TTr-SCI-HĐQT.

Điều 13: Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung tờ trình số 12/2024/TTr-SCI-HĐQT.

Điều 14: Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty cổ phần SCI phê duyệt toàn văn tại cuộc họp ngày 29/04/2024, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng có liên quan trong Công ty thi hành Nghị quyết này.

Điều 15: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 29/04/2024.

Nơi nhận:

- Như Điều 13;
- Sở GD&ĐT (b/c);
- Công bố thông tin trên website;
- Lưu HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

NGUYỄN CÔNG HÙNG



Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

A. Tên doanh nghiệp, thời gian, địa điểm, thành phần tham dự Đại hội:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần SCI (“Công ty” hoặc “SCI”)

Trụ sở chính: Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Mã số doanh nghiệp số: 0101405355

2. Thời gian: 09h00 ngày 29 tháng 04 năm 2024

3. Địa điểm:

- Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2024 được tổ chức theo hình thức họp trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Do đó địa điểm tham dự họp trực tuyến là bất kỳ địa điểm nào do cổ đông hoặc người được ủy quyền tự lựa chọn để có thể đăng nhập tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và bỏ phiếu điện tử theo hướng dẫn của Công ty.
- Địa điểm cầu tham dự của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch, Ban tổ chức Đại hội: Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace đường Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

4. Thành phần tham dự:

- Cổ đông có tên trong danh sách chốt quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 tại ngày 28/03/2024 theo danh sách của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC).
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI.
- Ủy ban kiểm toán.
- Ban Tổng Giám đốc Công ty.

B. Nội dung Đại hội:

I. Khai mạc, báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.

1. Ông Nguyễn Anh Cường thay mặt ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
2. Ông Đậu Trung Kiên – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

Đến 09h00 ngày 29/04/2024, có 43 cổ đông và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông, đại diện cho **62.858.362** cổ phần chiếm **66,8725%** tổng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần SCI.

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần SCI là hợp lệ, hợp pháp đủ điều kiện tiến hành.

II. Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu; Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu; Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội. Giới thiệu Đoàn thư ký đại hội.

1. Ông Nguyễn Anh Cường thay mặt Ban tổ chức giới thiệu đoàn Chủ tịch Đại hội gồm:

- Ông Nguyễn Công Hùng - Chủ tịch HĐQT- Chủ tọa Đại hội
- Ông Nguyễn Văn Phúc - Thành viên HĐQT/TGD – Thành viên
- Ông Phan Dương Mạnh - Kế toán trưởng – Thành viên

2. Giới thiệu các thành viên Ban kiểm phiếu gồm các ông bà:

- Ông Đậu Trung Kiên - Trưởng Ban kiểm phiếu
- Ông Quán Thanh Sơn - Thành viên
- Ông Nguyễn Anh Cường - Thành viên

3. Ông Nguyễn Anh Cường thay mặt ban tổ chức trình bày Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội (như đính kèm Biên bản họp này).

Kết quả biểu quyết bằng phương thức biểu quyết điện tử thông qua biểu quyết Danh sách Đoàn Chủ tịch; danh sách Ban kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 43 phiếu, tương ứng với 62.858.362 cổ phần chiếm 100,0000% cổ phần tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về 41 phiếu, tương ứng với 62.657.990 cổ phần chiếm 99,6812% cổ phần tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không thu về 2 phiếu tương ứng với 200.372 cổ phần chiếm 0,3188% cổ phần tham dự Đại hội.

TT	Nội dung thông qua	Số phiếu và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết				
		Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Danh sách Đoàn Chủ tịch	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%
2	Danh sách Ban kiểm phiếu	62.657.990	0	62.657.990	0	0

TT	Nội dung thông qua	Số phiếu và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết				
		Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
		100%	0%	100%	0%	0%
3	Chương trình Đại hội	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%
4	Quy chế làm việc của Đại hội	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%

Như vậy với tỷ lệ biểu quyết tán thành tương ứng cho từng vấn đề như trên, Đại hội đã thống nhất thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Danh sách Ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc Đại hội.

Ông Nguyễn Công Hùng – Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn thư ký giúp việc cho Đại hội gồm các ông bà có tên dưới đây:

Đoàn thư ký Đại hội gồm:

- Ông Nguyễn Đức Duy - Trưởng đoàn thư ký
- Bà Nguyễn Phương Tú Uyên - Thành viên

III. Trình bày nội dung Báo cáo.

1. Ông Nguyễn Văn Phúc. – TV HĐQT – Tổng Giám đốc trình bày báo cáo của Tổng giám đốc về hoạt động của công ty năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.
2. Ông Nguyễn Công Hùng – Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo của hội đồng quản trị về hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.
3. Ông Ngô Vũ An – TV HĐQT – TV UBKT trình bày báo cáo của ủy ban kiểm toán về hoạt động trong năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

IV. Trình bày các tờ trình Đại hội:

Ông Phan Dương Mạnh – Kế toán trưởng trình bày nội dung các tờ trình để trình ĐHĐCĐ thông qua gồm:

- **NỘI DUNG 01:** Tờ trình số 01/2024/TTr-SCI-HĐQT thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024.
- **NỘI DUNG 02:** Tờ trình 02/2024/TTr-SCI-HĐQT thông qua báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
- **NỘI DUNG 03:** Tờ trình 03/2024/TTr-SCI-HĐQT thông qua báo cáo của UBKT về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
- **NỘI DUNG 04:** Tờ trình 04/2024/TTr-SCI-HĐQT Thông qua các Báo cáo tài chính Riêng và báo cáo tài chính Hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023.
- **NỘI DUNG 05:** Tờ trình 05/2024/TTr-SCI-HĐQT thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.
- **NỘI DUNG 06:** Tờ trình 06/2024/TTr-SCI-HĐQT Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023
- **NỘI DUNG 07:** Tờ trình 07/2024/TTr-SCI-HĐQT Thông qua phương án phát hành cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
- **NỘI DUNG 08:** Tờ trình 08/2024/TTr-SCI-HĐQT Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.
- **NỘI DUNG 09:** Tờ trình 09/2024/TTr-SCI-HĐQT Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động
- **NỘI DUNG 10:** Tờ trình 10/2024/TTr-SCI-HĐQT Thông qua chi trả thù lao HĐQT năm 2023 và dự toán thù lao HĐQT năm 2024.
- **NỘI DUNG 11:** Tờ trình 11/2024/TTr-SCI-HĐQT Thông qua việc cổ đông hiện hữu của Công ty CP SCI là Ông Nguyễn Công Hùng nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai cổ phiếu Công ty.
- **NỘI DUNG 12:** Tờ trình 12/2024/TTr-SCI-HĐQT Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

V. Đại hội tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến cho các nội dung Báo cáo và các Tờ trình về các vấn đề cần trình Đại hội:

Sau khi nghe các báo cáo và tờ trình, Đại hội đã tiến hành thảo luận trực tiếp về các vấn đề cổ đông quan tâm.

Sau khi nghe ý kiến của các cổ đông, Hội đồng quản trị đã giải đáp rõ ràng từng vấn đề và được các cổ đông chấp thuận Các cổ đông tham dự Đại hội đã thống nhất các nội dung trình bày trong các báo cáo và tờ trình.

VI. Báo cáo kết quả biểu quyết thông qua các Báo cáo, các Tờ trình Đại hội.

Kết quả biểu quyết cho các Báo cáo và các Tờ trình như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 43 phiếu, tương ứng với 62.858.362 cổ phần chiếm 100,0000% cổ phần tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về 41 phiếu, tương ứng với 62.657.990 cổ phần chiếm 99,6812% cổ phần tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không thu về 2 phiếu tương ứng với 200.372 cổ phần chiếm 0,3188% cổ phần tham dự Đại hội.

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và ý kiến thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng biểu quyết điện tử) thông qua các nội dung sau đây:

TT	Nội dung thông qua	Số phiếu và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết				
		Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Tờ trình số 01: Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024.	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%
2	Tờ trình số 02: Thông qua báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024.	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%
3	Tờ trình số 03: Thông qua báo cáo của UBKT về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024.	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%
4	Tờ trình số 04: Thông qua các Báo cáo tài chính Riêng và báo cáo tài chính Hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023.	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%
5	Tờ trình số 05: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%
6	Tờ trình số 06: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%

TT	Nội dung thông qua	Số phiếu và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết				
		Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
7	Tờ trình số 07: Thông qua phương án phát hành cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%
8	Tờ trình số 08: Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%
9	Tờ trình số 09: Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động.	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%
10	Tờ trình số 10: Thông qua chi trả thù lao HĐQT năm 2023 và dự toán thù lao HĐQT năm 2024.	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%
11	Tờ trình số 11: Thông qua việc cổ đông hiện hữu của Công ty CP SCI là Ông Nguyễn Công Hùng nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai cổ phiếu Công ty. (*)	35.831.356	0	35.831.356	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%

TT	Nội dung thông qua	Số phiếu và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết				
		Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
12	Tờ trình số 12: Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%

(*) Đối với nội dung biểu quyết thông qua Tờ trình số 11: Thông qua việc cổ đông hiện hữu của Công ty CP SCI là Ông Nguyễn Công Hùng nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai cổ phiếu Công ty, số phiếu biểu quyết và tỷ lệ thông qua đã tách phiếu biểu quyết của các cổ đông có lợi ích liên quan gồm:

STT	Mã cổ đông	Họ và tên	Số lượng phiếu biểu quyết
1	S99.000001	Nguyễn Công Hùng	19.124.815
2	S99.000003	Nguyễn Thị Thu Hương	4.318.160
3	S99.000008	Lê Thị Thương	3.336.687
4	S99.000208	Nguyễn Công Hòa	30.470
5	S99.000312	Hoàng Lệ Hằng	16.502
Tổng cộng			26.826.634

Sau khi tách phiếu, tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết đối với Nội dung này là: 35.831.356 phiếu biểu quyết.

Như vậy với tỷ lệ biểu quyết tán thành tương ứng với từng vấn đề trên, Đại hội đã thống nhất thông qua các Báo cáo và các Tờ trình đã được trình bày tại Đại hội.

VIII. Thông qua Dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024:

- Ông Nguyễn Đức Duy – Trưởng ban thư ký trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần SCI.
- Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.

Kết quả như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 43 phiếu, tương ứng với 62.858.362 cổ phần chiếm 100,0000% cổ phần tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu thu về 41 phiếu, tương ứng với 62.657.990 cổ phần chiếm 99,6812% cổ phần tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không thu về 2 phiếu tương ứng với 200.372 cổ phần chiếm 0,3188% cổ phần tham dự Đại hội.

TT	Nội dung thông qua	Số phiếu và tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết				
		Hợp lệ	Không hợp lệ	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Biên bản Đại hội	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%
2	Nghị quyết Đại hội.	62.657.990	0	62.657.990	0	0
		100%	0%	100%	0%	0%

Như vậy, với tỷ lệ tán thành như nêu trên, tại Đại hội, Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần SCI đã được biểu quyết thông qua.

IX. Ông Nguyễn Công Hùng tuyên bố bế mạc Đại hội

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần SCI bế mạc vào hồi 11h40 ngày 29 tháng 04 năm 2024.

TM/ ĐOÀN THƯ KÝ



Nguyễn Đức Duy

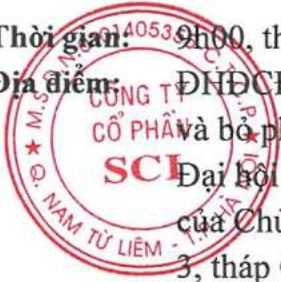


Nguyễn Công Hùng

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

Thời gian: 09h00, thứ Hai, ngày 29 tháng 04 năm 2024

Địa điểm: ĐHQĐ thường niên năm 2024 tổ chức theo hình thức họp trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Các cổ đông hoặc người được ủy quyền có thể tham gia Đại hội trực tuyến tại bất kỳ điểm nào có kết nối Internet. Điểm cầu tham dự của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch, Ban tổ chức Đại hội (địa điểm điều hành): Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.



TT	Thời gian	Nội dung
I Thủ tục tiến hành Đại hội:		
1	07h45' - 09h00	Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử
II Nội dung của Đại hội		
2	09h00 - 09h30'	- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu, Khai mạc đại hội. - Giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, chủ tọa; Ban kiểm phiếu. - Thông qua chương trình Đại hội; Quy chế làm việc Đại hội
3	09h30'-10h30'	Báo cáo của TGD về kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024.
		Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
		Báo cáo của UBKT về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
		ND 01: Tờ trình thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024.
		ND 02: Tờ trình thông qua báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
		ND 03: Tờ trình thông qua báo cáo của UBKT về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
		ND 04: Tờ trình thông qua các Báo cáo tài chính Riêng và báo cáo tài chính Hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023.
		ND 05: Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.
		ND 06: Tờ trình Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023.
		ND 07: Tờ trình thông qua phương án phát hành cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
ND 08: Tờ trình thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.		
ND 09: Tờ trình thông qua Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động		
ND 10: Tờ trình thông qua chỉ trả thù lao HĐQT năm 2023 và dự toán thù lao HĐQT năm 2024.		

TT	Thời gian	Nội dung
		<p>ND 11: Tờ trình thông qua việc cổ đông hiện hữu của Công ty CP SCI là Ông Nguyễn Công Hùng nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai cổ phiếu Công ty.</p> <p>ND 12: Tờ trình thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</p>
4	10h30' - 11h00'	Thảo luận về các Báo cáo và Tờ trình Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội.
5	11h00' - 11h10'	Nghỉ giải lao
6	11h10' - 11h20'	Báo cáo kết quả biểu quyết của Đại hội
7	11h20' - 11h30'	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội Bế mạc Đại hội





QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 BẰNG HÌNH THỨC HỌP TRỰC TUYẾN

Mục tiêu của Quy chế:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông theo chương trình của Đại hội, quy định của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần SCI và quy định của pháp luật.
- Đảm bảo quy định hạn chế tập trung đông người theo chủ trương của Nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả Quý cổ đông có thể tham dự, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông từ nhiều địa điểm khác nhau.

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Tất cả các cổ đông và người được cổ đông ủy quyền tham dự họp lệ, khách mời Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần SCI đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI và quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được áp dụng để tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần SCI bằng hình thức trực tuyến và quy định về việc biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cổ đông: là người sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty Cổ phần SCI, có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ chốt ngày 28/03/2024 do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ trướng khoản Việt Nam cung cấp hoặc là người được cổ đông ủy quyền họp lệ bằng văn bản và đã được CÔNG TY cấp tài khoản truy cập để đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

2. Đại hội trực tuyến: là hình thức tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có sử dụng phương tiện điện tử để truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường internet, cho phép cổ đông ở nhiều địa điểm khác nhau có thể tham dự đại hội, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.

3. Địa điểm tổ chức Đại hội trực tuyến: bao gồm địa điểm chính và các địa điểm khác. Trong đó, địa điểm chính là nơi Đoàn Chủ tịch tham dự và chủ trì cuộc họp, các địa điểm khác là nơi cổ đông đăng nhập vào Hệ thống EzGSM bằng Tài khoản truy cập đã được CÔNG TY cung cấp để tham dự Đại hội trực tuyến.

4. Bỏ phiếu điện tử: Là việc cổ đông thực hiện biểu quyết, bầu cử thông qua Hệ thống EzGSM theo quy định tại Quy chế này.

5. Phương tiện điện tử: là phương tiện hoạt động dựa trên công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện từ hoặc công nghệ tương tự.

6. Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến: là việc cổ đông sử dụng Thông tin đăng nhập để truy cập vào hệ thống và đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và hướng dẫn của CÔNG TY.

7. Thông tin đăng nhập: Bao gồm **Tên đăng nhập** (Username) và **Mật khẩu** (Password) được CÔNG TY cung cấp duy nhất cho từng cổ đông tại thư mời họp. Cổ đông có trách nhiệm bảo mật thông tin đăng nhập và các yếu tố định danh khác để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền sử dụng Thông tin đăng nhập để tham dự và bỏ phiếu trên hệ thống.

8. Phiên đăng nhập (Session): Là thời gian tính từ thời điểm cổ đông truy cập thành công vào Hệ thống cho đến khi: (i) hoặc là cổ đông thực hiện đăng xuất khỏi Hệ thống; (ii) hoặc cổ đông truy cập trên thiết bị khác; (iii) hoặc thời gian tổ chức Đại hội trực tuyến đã kết thúc; (iv) hoặc cổ đông tắt ngang (close) Hệ thống.

9. Hệ thống: là tổng hợp các cơ sở hạ tầng kỹ thuật để tổ chức, vận hành chương trình Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

10. Thời gian mở cửa Hệ thống: là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể truy cập, đọc tài liệu, đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến và có thể biểu quyết các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội. Hệ thống sẽ đóng truy cập theo thông báo của Chủ tọa hoặc Ban Tổ chức Đại hội.

CHƯƠNG II. NỘI DUNG QUY CHẾ

Điều 4. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội trực tuyến

1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến theo đúng quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI và theo các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Cổ đông đăng ký tham dự đại hội theo quy định tại Quy chế này là cơ sở xác định tỷ lệ cổ đông tham dự để tiến hành tổ chức Đại hội trực tuyến.

3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có sự tham dự của số cổ đông đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Tại thời điểm khai mạc Đại hội, số lượng cổ đông được xác định tham dự Đại hội trực tuyến được định nghĩa tại Điều 3.

Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông cần thiết, trong vòng 30 phút kể từ thời điểm xác định khai mạc Đại hội, Người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

4. Hệ thống tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Hệ thống phải được duy trì hoạt động an toàn và ổn định, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu kết nối, tham dự của các cổ đông.

- Địa điểm chính phải đảm bảo các điều kiện về âm thanh, ánh sáng, đường truyền, nguồn điện, phương tiện điện tử và các trang thiết bị khác theo yêu cầu và tính chất của cuộc họp trực tuyến.

- Đảm bảo an toàn thông tin, giữ bí mật Tài khoản truy cập vào Hệ thống. Mọi thông tin tiếp nhận và cung cấp trên Hệ thống đảm bảo nguyên tắc bảo mật thông tin và phù hợp với các quy định của Luật an toàn thông tin mạng.

- Dữ liệu điện tử của chương trình Đại hội trực tuyến phải được ghi nhận, lưu giữ và sử dụng theo đúng quy định.

Điều 5. Điều kiện tham dự đại hội

Các cổ đông của CÔNG TY theo danh sách chốt ngày 28/03/2024 do Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp, đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông hoặc ủy quyền cho đại diện của cổ đông tham dự họp theo hình thức trực tuyến, biểu quyết điện tử. Trường hợp cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội, thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện tham dự.

Điều 6. Khách mời tại địa điểm chính tổ chức Đại hội trực tuyến

Bao gồm người giữ các chức danh quản lý của Công ty Cổ phần SCI, đại diện các cơ quan quản lý nhà nước, đại diện công ty kiểm toán.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

- Tham dự Đại hội trực tuyến và thực hiện biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI, Quy chế này và các hướng dẫn trên website: <http://www.scigroup.vn>

- Có quyền phát biểu ý kiến, thảo luận tại Đại hội theo quy định tại Điều 15 của Quy chế này.

- Tuân thủ sự điều hành của Đoàn Chủ tịch, không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.

- Phải đăng ký thông tin số điện thoại di động, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác để Ban Tổ chức đại hội gửi thư mời họp và/hoặc tài liệu hướng dẫn thực hiện đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác đối với các thông tin đã đăng ký. Trường hợp cần điều chỉnh thông tin hay hướng dẫn, cổ đông liên hệ Ban tổ chức đại hội theo số điện thoại đã được ghi trên Thư mời họp/Thông báo mời họp.

- Cổ đông phải chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Đại hội trực tuyến.

- Mọi kết quả bỏ phiếu điện tử của cổ đông được xem là ý chí của cổ đông. Kết quả bỏ phiếu qua phương thức điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý như bỏ phiếu tại Đại hội trực tiếp.

- Cổ đông được sử dụng thông tin đăng nhập do CÔNG TY cung cấp để truy cập, tham dự và thực hiện bỏ phiếu điện tử cho toàn bộ nội dung biểu quyết của Đại hội. Cổ đông phải chịu trách nhiệm và không được quyền khiếu nại khi cổ đông thoát khỏi hệ thống vì bất kỳ lý do gì hoặc để người khác sử dụng Thông tin đăng nhập của mình truy

cập vào Hệ thống trong thời gian diễn ra Đại hội tính từ thời điểm Hệ thống mở cửa cho việc đăng ký tham dự, thảo luận, biểu quyết đến lúc đóng Hệ thống.

- Cổ đông có trách nhiệm bảo mật thông tin đăng nhập của mình để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền tham dự và bỏ phiếu điện tử trên hệ thống. CÔNG TY sẽ hỗ trợ tối đa trong việc đảm bảo cho cổ đông được tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhưng không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do cổ đông làm mất thông tin đăng nhập. Trường hợp ủy quyền tham dự Đại hội, cổ đông và người được ủy quyền phải chịu trách nhiệm đối với việc ủy quyền và kết quả bỏ phiếu điện tử theo thông tin đăng nhập đã được cấp.

- Trường hợp cổ đông sau khi đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không thể tham dự liên tục đến hết chương trình, có thể thực hiện biểu quyết đối với các nội dung cần xin ý kiến cổ đông trước khi đăng xuất Hệ thống.

Điều 8. Ban Tổ chức đại hội

1. Ban Tổ chức đại hội là cơ quan do Hội đồng quản trị thành lập. Số lượng và thành phần Ban Tổ chức đại hội do Hội đồng quản trị quyết định.

2. Ban Tổ chức đại hội có trách nhiệm sau đây:

a. Thực hiện các công việc theo quy định tại Quy chế này.

b. Hướng dẫn, đầu mối giải đáp các thắc mắc của cổ đông về việc đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

c. Chuẩn bị phương tiện điện tử, cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

d. Thực hiện các công việc khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 9. Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông là bộ phận giúp việc của Ban Tổ chức đại hội. Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên.

2. Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông có trách nhiệm:

a. Kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động CÔNG TY và Quy chế này.

b. Báo cáo trước Đại hội trực tuyến về tỷ lệ cổ đông tham dự đại hội.

3. Phương thức kiểm tra: Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông căn cứ vào thông tin đăng nhập từ Tài khoản của các cổ đông để làm cơ sở xác định số cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến.

Điều 10. Đoàn Chủ tọa

1. Đoàn Chủ tọa gồm 03 người. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa cuộc họp.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:

- Điều hành Đại hội trực tuyến theo đúng Quy chế này và nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội;

- Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số;

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Quyền của Đoàn Chủ tịch:

- Đoàn Chủ tịch có quyền thực hiện các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội trực tuyến một cách hợp lệ và có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông dự họp:

- Quyết định của Đoàn Chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình Đại hội trực tuyến sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Điều 11. Ban Thư ký

Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Ban thư ký cuộc họp. Ban thư ký thực hiện các công việc sau:

a. Tổng hợp các ý kiến của cổ đông trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến và gửi cho Đoàn Chủ tịch.

b. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ diễn biến của Đại hội trực tuyến và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội

c. Soạn thảo Biên bản và Nghị quyết để đại hội thông qua trước khi kết thúc đại hội.

d. Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa.

Điều 12. Ban Kiểm phiếu

Chủ tọa giới thiệu thành viên Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm phiếu có các quyền và nghĩa vụ như sau:

1. Hướng dẫn cho cổ đông cách thức biểu quyết, bầu cử tại Đại hội trực tuyến.

2. Tiến hành kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử;

3. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử trước Đại hội đồng cổ đông.

Điều 13. Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến (Check-in)

1. Mỗi cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của CÔNG TY được cung cấp một và chỉ một tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tương ứng để tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Cổ đông khi nhận được thư mời họp có thông tin liên quan đến việc đăng nhập vào hệ thống và các yếu tố định danh khác phải chịu trách nhiệm bảo mật thông tin của mình để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền tham dự và bỏ phiếu trên hệ thống; chuẩn bị thiết bị và kết nối Internet để có thể truy cập và sử dụng phần mềm ĐHĐCĐ trực tuyến theo đúng hướng dẫn của CÔNG TY. Công ty Cổ phần SCI sẽ hỗ trợ tối đa trong việc đảm bảo cho cổ đông được tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo chương trình chung, nhưng không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do cổ đông làm mất thông tin đăng nhập hoặc lỗi truy cập do thiết bị và đường truyền của riêng cổ đông.

2. Cổ đông có nghĩa vụ cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ cho CÔNG TY theo quy định. Đồng thời để bảo mật thông tin cá nhân cho cổ đông, CÔNG TY có thể yêu cầu cổ đông cung cấp lại thông tin cá nhân, tối thiểu bao gồm: Số CMND/CCCD, Số

điện thoại di động, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ liên lạc. CÔNG TY có thể gửi thông tin tên đăng nhập và mật khẩu để cổ đông tham dự và biểu quyết thông qua hòm thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của cổ đông.

3. Công ty Cổ phần SCI khuyến nghị: khi nhận được thông tin đăng nhập tối thiểu bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu, cổ đông nên truy cập vào hệ thống để tiến hành đổi mật khẩu đăng nhập để đảm bảo bảo mật thông tin.

4. Cổ đông được tính là tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức trực tuyến khi và chỉ khi đã xác nhận đăng ký tham dự thành công trên hệ thống.

5. Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến sau khi cuộc họp đã khai mạc thì vẫn được đăng ký tham dự và có quyền biểu quyết sau khi hoàn thành đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

6. Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Theo đó, với đại diện được ủy quyền, nếu bên được ủy quyền không phải cổ đông của CÔNG TY, sau khi nhận được ủy quyền bằng văn bản của bên ủy quyền và bên được ủy quyền có xác nhận hợp lệ, CÔNG TY sẽ cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên được ủy quyền để đại diện theo ủy quyền tiến hành thực hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền. Công ty Cổ phần SCI cung cấp thông tin đăng nhập cho đại diện được ủy quyền qua hòm thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của cổ đông. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về CÔNG TY.

7. Cổ đông có thể hủy bỏ ủy quyền đã thực hiện nhưng phải gửi văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền cho công ty trước lúc khai mạc Đại hội. Hủy bỏ ủy quyền không có hiệu lực nếu người đại diện theo ủy quyền đã tiến hành xác nhận tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu biểu quyết/bầu cử với bất kỳ vấn đề nào của nội dung trong Chương trình cuộc họp đại hội đồng cổ đông.

Điều 14. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Thời điểm biểu quyết

a. Cổ đông có quyền biểu quyết từ thời điểm mở hiệu lực biểu quyết trên hệ thống đến trước thời điểm kết thúc biểu quyết theo tuyên bố của Chủ tọa Đại hội. Trường hợp cổ đông đã biểu quyết nhưng muốn thay đổi ý kiến thì phải thực hiện thay đổi trước thời điểm kết thúc biểu quyết. Ý kiến biểu quyết sau cùng được Hệ thống ghi nhận trước thời điểm kết thúc biểu quyết là ý kiến hợp lệ và được ghi nhận vào kết quả kiểm phiếu.

b. Trước khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông chỉ được biết kết quả bỏ phiếu của mình. Sau khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông sẽ biết được kết quả biểu quyết chung đối với từng nội dung do Đoàn Chủ tịch hoặc Ban kiểm phiếu công bố.

2. Cách biểu quyết

a. Cổ đông sử dụng Thông tin đăng nhập được CÔNG TY cung cấp tại Thư mời để truy cập vào website: <https://ezgsm.fpts.com.vn> theo hướng dẫn được đăng tải trên website: <http://www.scigroup.vn> để thực hiện biểu quyết.

b. Cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng “**Tán thành**”, “**Không tán thành**”, “**Không ý kiến**” đối với từng nội

dung xin ý kiến và nhấn nút “**Biểu quyết**” để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống. Trước khi thời hạn biểu quyết kết thúc, cổ đông có thể thay đổi ý kiến biểu quyết bằng cách đánh dấu chọn lại ý kiến biểu quyết và nhấn nút “**Thay đổi biểu quyết**” để xác nhận ý kiến biểu quyết sau cùng.

Tùy theo diễn biến và Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông dự kiến, việc bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung trình Đại hội có thể chia thành nhiều lần biểu quyết khác nhau. Cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến tuân thủ thời gian biểu quyết tương ứng với từng lần theo tuyên bố của Chủ tọa và thông báo của hệ thống bỏ phiếu điện tử. Cổ đông bỏ phiếu biểu quyết với tất cả các nội dung của cùng một lần biểu quyết. Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu tồn tại nội dung biểu quyết chưa được đại biểu cho ý kiến (không đánh dấu chọn vào ô nào). Hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ cảnh báo nếu phiếu không hợp lệ, cổ đông có trách nhiệm điều chỉnh phiếu hợp lệ và gửi kết quả về hệ thống. Phiếu không hợp lệ không được hệ thống ghi nhận và cổ đông được coi là tham dự nhưng không tiến hành bỏ phiếu với nội dung đó (Phiếu không thu về).

c. Cổ đông có quyền biểu quyết là cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến tính đến thời điểm biểu quyết và số lượng cổ đông này là cơ sở để tính tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông.

d. Khi điều hành đại hội, Chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên Hệ thống để cổ đông thực hiện quyền của mình. Trường hợp cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống có thể liên hệ về số hotline theo thông báo của Ban Tổ chức đại hội để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu. Kể từ thời điểm Hệ thống đóng nội dung bỏ phiếu, cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống theo Thông tin đăng nhập là kết quả cuối cùng và không được phép khiếu nại/khiếu kiện liên quan đến kết quả này.

e. Trường hợp chương trình họp được bổ sung nội dung do cổ đông/nhóm cổ đông kiến nghị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, cổ đông tiến hành biểu quyết bổ sung với nội dung đó. Nếu cổ đông không tiến hành biểu quyết bổ sung thì được coi là không biểu quyết với những nội dung này.

f. Cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử nhiều lần nhưng không thể hủy kết quả bỏ phiếu trên hệ thống

3. *Thế lệ biểu quyết*

a. Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu tương ứng với một đơn vị biểu quyết;

b. Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3,4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần mỗi loại;
- Thành đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
- Tổ chức lại, giải thể công ty.

- c. Nghị quyết về các nội dung khác trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này và khoản 3,4, 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- d. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp và Quy chế bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

4. Cách thức và Kết quả biểu quyết

- a. Ban kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội có trách nhiệm kiểm tra kết quả bỏ phiếu điện tử để tổng hợp kết quả biểu quyết.
- b. Hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu không thu về và tỷ lệ trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- c. Tất cả các phiếu thu về được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận đều là phiếu hợp lệ.
- d. Phiếu biểu quyết của mỗi đại biểu đều được hệ thống ghi nhận theo: Số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành và số phiếu không có ý kiến.
- e. Kết quả biểu quyết được Đoàn Chủ tịch hoặc Ban kiểm phiếu công bố ngay tại Đại hội trực tuyến.

Điều 15. Thảo luận tại Đại hội trực tuyến

1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông.
2. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến.
3. Cổ đông có thể thảo luận tại Đại hội trực tuyến bằng hình thức phát biểu trực tuyến hoặc gửi ý kiến thông qua các phương thức kết nối trực tiếp được CÔNG TY hướng dẫn trên website Công ty. Ban thư ký có trách nhiệm tổng hợp ý kiến của cổ đông và gửi cho Đoàn Chủ tịch, đồng thời lưu lại tên cổ đông, mã cổ đông (nếu có) và nội dung câu hỏi.
4. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận; sẽ truất quyền tham dự Đại hội khi cổ đông cố tình không chấp hành các quy định của Đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội.
5. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được CÔNG TY tiếp tục trả lời cho cổ đông theo hình thức phù hợp.

Điều 16. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại hội trực tuyến phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG III. HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần SCI bằng hình thức trực tuyến, bỏ phiếu điện tử bao gồm 17 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Công Hùng



BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

Thực hiện Nghị quyết số 01/2023/NQ-SCI-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần SCI xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 về hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty cổ phần SCI như sau:

PHẦN 1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023

I. Các chỉ tiêu chủ yếu

a. Tổ hợp SCI.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%) HT
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	2.459.601	1.818.100	73,92
2	Tổng giá trị đầu tư	10 ⁶ đ	488.052	276.090	56,57
3	Doanh thu hợp nhất	10 ⁶ đ	2.389.804	1.721.200	72,02
4	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	10 ⁶ đ	89.915	123.601	137,46

b. Riêng Công ty mẹ.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%) HT
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	1.275.967	1.232.000	96,55
2	Tổng giá trị đầu tư	10 ⁶ đ	150.000		-
3	Tổng doanh thu	10 ⁶ đ	1.288.322	1.422.000	110,38
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	49.506	145.839	294,59
5	Trả cổ tức	%	10	5,0	

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

II.1. Tình hình thực hiện các Hợp đồng thi công xây lắp chủ yếu

1. Hợp đồng tổng thầu EPC Dự án Thủy điện Nậm Sam 3.

- Công tác khảo sát thiết kế: Thiết kế bản vẽ thi công đáp ứng yêu cầu tiến độ thi công của dự án.

- Công tác thi công xây lắp:
 - ✓ Đập chính, đập tràn: Hoàn thành 100% khối lượng bê tông RCC, CVC.
 - ✓ Cơ khí thủy công: Hoàn thành 100%.
 - ✓ Tuyển năng lượng:
 - + Thi công bê tông công hợp hoàn thành 76%.
 - + Thi công hầm hoàn thành 90%.
 - ✓ Nhà máy, trạm phân phối:
 - + Phần xây dựng: Hoàn thành 100%.
 - + Phần lắp đặt thiết bị cơ điện Nhà máy: Hoàn thành 60% khối lượng công việc.
 - + Phần lắp đặt thiết bị trạm: Hoàn thành 90% khối lượng công việc.
 - ✓ Nhà quản lý vận hành: Thực hiện 80%.

2. Hợp đồng tổng thầu EPC Dự án Thủy điện Nậm Mô 2.

- Liên danh SCI (*Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần tư vấn SCI, Công ty cổ phần SCI E&C*) đã được Chủ đầu tư lựa chọn và ký kết Hợp đồng EPC dự án thủy điện Nậm Mô 2 tại Lào với tổng giá trị Hợp đồng là 51,5 triệu USD với nội dung chính như đã thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Công tác thiết kế: Đã hoàn thành công tác thiết kế kỹ thuật và được chính phủ Lào phê duyệt.
- Công tác thi công xây lắp:
 - ✓ Phụ trợ: Lắp đặt thiết bị phụ trợ trạm nghiên, trạm trộn, lán trại đã thực hiện 100%.
 - ✓ Đập chính, đập tràn:
 - + Đào hồ móng: Hoàn thành 85%.
 - + Hoàn thiện hầm dẫn dòng: Hoàn thành 85%.
 - ✓ Tuyển năng lượng và các công trình khác: Đang triển khai thực hiện.

II.2. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư

1. Dự án Nhà máy thủy điện Nậm Lụm 2 (Phong Thổ, Lai Châu).

a. Thông tin dự án:

- Địa điểm: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.
- Quy mô công suất: 18 MW.

b. Thực hiện đầu tư: Hoàn thành và hòa lưới điện 02 tổ máy vào tháng 02/2023.

2. Dự án Nhà máy thủy điện Nậm Lụm 1 (Phong Thổ, Lai Châu).

a. Thông tin dự án:

- Địa điểm: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.
- Quy mô công suất: 8 MW.

b. Thực hiện đầu tư: Hoàn thành và hòa lưới điện 02 tổ máy vào tháng 01/2023. Từ ngày 08/8/2023 dự án dừng phát điện để phục vụ công tác sửa chữa khắc phục sự cố do mưa lũ kéo dài trên địa bàn các tỉnh Tây Bắc. Công việc sửa chữa, khắc phục đã

thực hiện được 90% khối lượng.

3. Dự án Nhà máy thủy điện Nậm Xe (Phong Thổ, Lai Châu).

a. Thông tin dự án:

- Địa điểm: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.
- Quy mô công suất: 20 MW.

b. Thực hiện đầu tư: Hoàn thành và hòa lưới điện 02 tổ máy vào tháng 6/2023.

II.3. Công tác nghiên cứu đầu tư, phát triển dự án

- Đối với các dự án trong nước:
 - + Tiếp tục khảo sát, nghiên cứu 02 dự án điện gió tiềm năng tại Quảng Trị đã được chấp thuận cho khảo sát.
 - + Bám sát tình hình triển khai thực hiện quy hoạch điện 8. Tìm kiếm các cơ hội đầu tư và/hoặc làm tổng thầu các dự án năng lượng.
- Đối với các dự án tại nước ngoài:
 - + Tiếp thị để làm tư vấn phát triển dự án; tổng thầu EPC các dự án thủy điện, điện gió tại thị trường Lào.
 - + Tìm kiếm, nghiên cứu cơ hội đầu tư, hợp tác đầu tư các dự án thủy điện tại Lào.

II.4. Công tác tư vấn thiết kế

- Công tác thiết kế bản vẽ thi công tại các dự án Nam Sam 3, Nậm Mô 2 (CHDCND Lào) đáp ứng tiến độ thực hiện dự án của Chủ đầu tư.
- Công tác khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi cho các dự án thủy điện tại Lào đáp ứng tiến độ thực hiện dự án của Chủ đầu tư.
- Công tác tư vấn cho cơ quan chính phủ Lào (Bộ năng lượng DEB và Cục quản lý năng lượng DESM) tại dự án thủy điện Nam Phak đáp ứng yêu cầu công việc.
- Công tác giám sát thi công tại dự án thủy điện Nam Sam 3, Nậm Mô 2 đáp ứng yêu cầu công việc.

II.5. Sản xuất công nghiệp

Duy trì sản xuất ổn định tại các Nhà máy điện cụ thể:

- Cụm nhà máy thủy điện Ca Nan 1&2 đạt 116,8 tỷ đồng doanh thu (90% kế hoạch).
- Cụm nhà máy thủy điện Nậm Lụm 1&2, Nậm Xe đạt 145,5 tỷ đồng doanh thu (95% kế hoạch).

III. Đánh giá kết quả thực hiện các mặt quản lý điều hành

III.1. Công tác quản trị, điều hành

- Thực hiện cơ cấu các phòng ban và nhân sự trên tinh thần tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với tình hình quản trị hiện tại và định hướng phát triển của Công ty. Trong đó, thành lập bộ phận SXCN trên cơ sở phòng KTKH nhằm tăng cường quản lý, điều hành công tác sản xuất đồng thời ban hành định biên và nhiều quy định trong công tác vận hành các nhà máy điện.
- Khai thác và áp dụng tối đa hiệu quả của các ứng dụng CNTT giúp tăng năng suất,

kiểm soát công việc kịp thời, giảm thiểu chi phí.

- Thực hiện đào tạo, sát hạch định kỳ nhằm nâng cao tay nghề cho đội ngũ quản lý vận hành nhà máy điện.
- Tiếp tục bổ sung nhân sự, kiện toàn bộ máy điều hành tại các dự án đầu tư hoặc tổng thầu EPC.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quản trị website và fanpage của Công ty.

III.2. Các lĩnh vực chuyên môn

- Công tác đầu tư: Thực hiện các thủ tục pháp lý và tháo gỡ kịp thời các vướng mắc với các cơ quan nhà nước có liên quan trong việc triển khai, vận hành các dự án.
- Công tác thiết kế: Phối hợp chặt chẽ với các bên liên quan trong công tác thẩm định, thỏa thuận các thiết kế.
- Công tác quản lý kỹ thuật: Kiểm soát kịp thời các thiết kế công nghệ đối với thiết bị nhập khẩu. Quản lý chặt chẽ kế hoạch tiến độ thi công, đưa ra các cảnh báo và giải pháp kịp thời.
- Công tác an toàn, vệ sinh, môi trường được quan tâm, chú trọng. Tăng cường phổ biến và giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định về an toàn, môi trường tại các dự án.
- Công tác SXCN: Kiểm soát chặt chẽ công tác vận hành, sản xuất công nghiệp, kịp thời phối hợp giải quyết các vướng mắc, duy trì nhà máy hoạt động ổn định.
- Công tác tài chính: Tăng cường tiếp xúc các tổ chức tín dụng trong nước và quốc tế nhằm gia tăng nguồn vốn hiệu quả, đáp ứng nhu cầu vốn cho các hoạt động đầu tư. Cân đối, thu xếp vốn, đáp ứng nhu cầu về tài chính cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi công nợ các hạng mục công trình được đặc biệt chú trọng, tập trung mọi nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thu hồi vốn, thu hồi công nợ. Trong năm 2023 đã thu hồi công nợ tại công trình NamTheun 1 đạt 90%, và hoàn thành thu hồi công nợ tại công trình thủy điện Lai Châu.

III.3. Các vướng mắc, tồn tại

- Do ảnh hưởng và suy thoái kinh tế toàn cầu (hậu Covid 19 và chiến tranh) nên giá nguyên nhiên liệu trên thế giới tăng cao, đứt gãy chuỗi cung ứng, vận tải biển gián đoạn, gây ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất của SCI.

PHẦN 2
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I. MỤC TIÊU, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

I.1. Các chỉ tiêu chủ yếu

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024	
			Tổng cộng	Công ty mẹ
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	2.333.900	1.131.000
2	Tổng giá trị đầu tư	10 ⁶ đ	1.551.824	615.724
3	Doanh thu	10 ⁶ đ	2.264.000	1.314.000
4	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	137.129	70.268
5	Trả cổ tức	%		8,0

I.2. Về thi công xây lắp

1. Hợp đồng tổng thầu EPC Dự án Thủy điện Nậm Sam 3.

- Công tác khảo sát thiết kế: Thiết kế bản vẽ thi công đáp ứng tiến độ dự án.
- Công tác thi công xây lắp:
 - + Hầm: Hoàn thành vào tháng 5/2024.
 - + Đóng điện trạm phân phối: Tháng 4/2024.
 - + Hoàn thành thử nghiệm nội bộ tổ máy số 1: Tháng 5/2024.
 - + Hoàn thành thử nghiệm nội bộ tổ máy số 2: Tháng 6/2024.
 - + Hoàn thành thử nghiệm nội bộ tổ máy số 3: Tháng 6/2024.

2. Hợp đồng tổng thầu EPC Dự án Thủy điện Nậm Mô 2.

- Công tác thiết kế: Thiết kế bản vẽ thi công đáp ứng tiến độ dự án.
- Công tác thi công xây lắp:
 - ✓ Đập tràn, đập chính: Hoàn thành 100% bê tông đập tràn và 100% công tác đắp đập chính.
 - ✓ Hầm dẫn nước:
 - + Đào và gia cố tạm: hoàn thành 80% chiều dài hầm.
 - + Gia cố vĩnh cửu: hoàn thành 30% chiều dài hầm.
 - ✓ Nhà máy: Hoàn thành kết cấu bê tông nhà máy.
 - ✓ Trạm phân phối: Hoàn thành 100% phần xây dựng.

I.3. Sản xuất công nghiệp tại các dự án đã vận hành

- Duy trì sản xuất ổn định tại các Nhà máy điện. Kế hoạch năm 2024 chi tiết cho các nhà máy như bảng dưới đây:

TT	Dự án	Công suất MW	Doanh thu 10 ⁹ đồng
I	Dự án Cannan1&2	23	130,00
1	Ca Nan 2	16	90,73
2	Ca Nan 1	7	39,27
II	Dự án NL1&NL2, Nậm Xe	46	216,00
1	Nậm Lùm 1	8	24,00
2	Nậm Lùm 2	18	90,00
3	Nậm Xe	20	102,00

I.4. Về đầu tư dự án

1. Dự án thủy điện Nậm Lùm 1 (Phong Thổ, Lai Châu)

- Hoàn thành khắc phục sự cố và phát điện tổ máy H2 vào tháng 4/2024; tổ máy H1 vào tháng 10/2024.

2. Phát triển các dự án đầu tư

- Phát triển cụm dự án thủy điện Nậm Khiên 1 (Có công suất khoảng 10 MW), Nậm Khiên 2 (Có công suất khoảng 20 MW), Nậm Khiên 3 (Có công suất khoảng 20 MW) đã được Chính phủ Lào cấp phép nghiên cứu đầu tư (MOM) ngày 05/01/2024.
- Đàm phán, ký kết hợp đồng chuyển nhượng và triển khai phát triển cụm dự án Hạ lưu Nậm Neun (Có công suất khoảng 14,8 MW), Nậm Lan 1 (Có công suất khoảng 14,0 MW), Nậm Lan 2 (Có công suất khoảng 7,5 MW) tại tỉnh Xiêng Khoảng, Lào.
- Thành lập công ty cổ phần SCI Quảng Trị (Công ty con) tại Quảng Trị để phát triển các dự án năng lượng khu vực Quảng trị.
- Tiếp tục tìm kiếm các dự án năng lượng để nghiên cứu đầu tư xây dựng.

I.5. Về công tác tư vấn, thiết kế

- Tiếp tục triển khai công tác KS, TK các dự án công ty đầu tư và các dự án công ty làm tổng thầu EPC;
- Tiếp tục tìm kiếm và tiếp thị để ký kết các hợp đồng tư vấn trong lĩnh vực điện gió, thủy điện, cũng như thực hiện công tác khảo sát, thiết kế khi công ty được giao thầu theo hình thức EPC.

II. Một số giải pháp để hoàn thành kế hoạch năm 2024

II.1. Công tác quản trị, điều hành.

- Tiếp tục khai thác và áp dụng tối đa hiệu quả của các ứng dụng CNTT giúp tăng năng suất, kiểm soát công việc kịp thời, giảm thiểu chi phí.
- Tăng cường công tác truyền thông nội bộ; quảng bá thương hiệu đặc biệt là với các đối tác và thị trường nước ngoài.
- Tuyển dụng thêm các nhân sự có năng lực, kinh nghiệm, đặc biệt là các yêu cầu về

năng lực chuyên môn và ngoại ngữ nhằm đáp ứng nguồn nhân lực kịp thời cho hoạt động sản xuất.

II.2. Công tác tiếp thị đấu thầu, thị trường

- Duy trì và phát triển thị trường trong nước và nước CHDCND Lào trong lĩnh vực hoạt động của Công ty;
- Nâng cao năng lực đấu thầu cũng như liên kết các đối tác Liên danh đủ điều kiện tham gia các gói thầu lớn. Tìm kiếm, tham gia đấu thầu các dự án thủy điện, điện gió, điện mặt trời theo hình thức tổng thầu EPC;
- Tiếp tục tìm kiếm các dự án thủy điện vừa và nhỏ; các dự án điện gió, để nghiên cứu đầu tư xây dựng.

II.3. Công tác triển khai, quản lý dự án

- Xây dựng kế hoạch, mục tiêu tiến độ công việc cho từng dự án, thường xuyên cập nhật, đề xuất các giải pháp để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, cũng như gia tăng khả năng kiểm soát, thống nhất điều hành cho tất cả các cấp.
- Nâng cao năng lực đội ngũ quản lý dự án, tập trung vào các công tác: Kế hoạch, tiến độ; thiết kế; giám sát thi công; đặc biệt chú trọng công tác quản trị rủi ro cho tất cả các dự án.
- Giám sát chặt chẽ việc thực hiện hợp đồng cung cấp thiết bị cơ điện. Quản lý tốt công tác xuất bản và thỏa thuận, phê duyệt thiết kế.
- Điều hành, quản lý nhất quán các nhà máy đã phát điện để đạt hiệu quả cao nhất.

II.4. Công tác quản lý Kỹ thuật – Kinh tế - Tài chính

- Thường xuyên cập nhật và phân tích tiến độ thực tế để có các giải pháp kịp thời đảm bảo tiến độ mục tiêu.
- Xây dựng quan hệ thầu phụ/nhà cung cấp chiến lược nhằm hỗ trợ, cộng hưởng cùng phát triển. Có kế hoạch mua hàng một cách chi tiết, chính xác dựa trên kế hoạch khởi tạo, kế hoạch thi công cho từng Dự án/Hạng mục để quá trình mua hàng được thực hiện dễ dàng, không để tình trạng bị động. Tiếp tục mở rộng danh sách nhà cung ứng, nâng cao hơn nữa mua bán tận gốc nơi sản xuất hàng hoá nhằm góp phần giảm thiểu chi phí đầu vào (*đặc biệt là các vật tư, thiết bị nhập khẩu*).
- Phối hợp chặt chẽ giữa tư vấn, đơn vị thi công, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc về thiết kế trong quá trình triển khai thực hiện dự án.
- Quản lý hợp đồng khoa học chặt chẽ, từ khâu đàm phán đến khi kết thúc hợp đồng. Tập trung đặc biệt công tác thu vốn, quyết toán dứt điểm các hạng mục còn lại tại công trình đã và đang thi công.
- Công tác Tài chính – Tín dụng.
 - + Lập kế hoạch tài chính, kế hoạch dòng tiền để thực hiện việc sử dụng nguồn vốn phù hợp, đảm bảo an toàn tài chính cho Công ty. Đảm bảo kế hoạch sử dụng vốn hiệu quả, mang lại lợi nhuận cao cho Công ty.
 - + Bám sát tiến độ thực hiện kế hoạch thi công để thực hiện thu hồi vốn, công nợ,

- giảm áp lực về vốn đồng thời đảm bảo vốn cho sản xuất kinh doanh liên tục.
- + Tập trung thu hồi công nợ cũ và nợ phát sinh từ công trình đang thi công.
 - + Đảm bảo nguồn vốn thực hiện các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án đang triển khai.
 - + Trong năm 2024, tiếp tục tăng cường tiếp xúc với các tổ chức tín dụng trong nước và quốc tế nhằm gia tăng nguồn vốn hiệu quả, đáp ứng nhu cầu vốn cho các hoạt động đầu tư của Công ty đem lại hiệu quả.

II.5. Công tác quản trị rủi ro.

- Không ngừng nâng cao chất lượng công tác quản trị rủi ro trong hoạt động SXKD và phải có những giải pháp phù hợp, vừa có tính khả thi, vừa thống nhất trong toàn Công ty.
- Thường xuyên cập nhật những văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành để kịp thời thông báo tới Công ty và các đơn vị trực thuộc. Trong năm 2024 Công ty mở rộng đầu tư một số dự án tại Lào nên việc hỗ trợ tư vấn pháp luật đối với các mặt hoạt động SXKD của đơn vị là cần thiết nhằm thực hiện đúng các quy định hiện hành, hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD và đầu tư cho Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024. Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.


Trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024



Nguyễn Văn Phúc





BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI xin gửi tới Quý cổ đông báo cáo gồm các nội dung:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty;
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban TGD; Ủy ban kiểm toán;
3. Các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023;
4. Kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị.

Cụ thể như sau:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động

Năm 2023, nhiều nền kinh tế tăng trưởng chậm lại, trong bối cảnh nhiều khó khăn chuyển tiếp từ 2022, xuất hiện thêm xung đột tại Trung Đông. Đối với mảng năng lượng trong nước, quy hoạch điện VIII đã được duyệt nhưng chưa có kế hoạch cụ thể các dự án được triển khai.

Trong bối cảnh đó, SCI đã bán sát các định hướng trọng yếu được ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua, chủ động thích ứng và áp dụng nhiều giải pháp trong hoạt động sản xuất kinh doanh để duy trì ổn định các mặt hoạt động, từng bước trên đà phát triển theo đúng định hướng. Tổng kết năm 2023, Công ty cổ phần SCI đạt tổng giá trị sản xuất kinh doanh 1.818,1 tỷ đồng; Doanh thu đạt 1.721,2 tỷ đồng, đạt 72 % kế hoạch; Lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 123,6 tỷ đồng (đạt 137% kế hoạch). Chi tiết nêu tại báo cáo của Tổng Giám đốc.

Về lĩnh vực thi công xây dựng: Đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình Công ty tham gia thi công, nâng cao năng lực cạnh tranh khi tham gia đấu thầu. Hội đồng quản trị ghi nhận một số điểm nổi bật trong công tác xây lắp năm 2023 như sau:

- SCI tiếp tục được Chủ đầu tư tin tưởng, giao làm tổng thầu EPC dự án thủy điện Nậm Mỏ 2 (120 MW) tại CHDCND Lào.
- Công tác thi công dự án thủy điện Nậm Sam 3 tại CHDCND Lào được nỗ lực triển khai quyết liệt, đảm bảo tiến độ dự án, kịp thời trong công tác nghiệm thu, thu vốn.

Về lĩnh vực tư vấn xây dựng: Hoàn toàn chủ động trong công tác tư vấn tại các dự án thủy điện mà Công ty đầu tư, cũng như các dự án mà Công ty nhận thầu theo hình thức EPC. Vai trò tư vấn khẳng định được thương hiệu và uy tín tại thị trường Lào, thông qua việc được giao tư vấn cho cơ quan chính phủ Lào (Bộ năng lượng DEB và Cục quản lý năng lượng DESM) tại dự án thủy điện Nam Phak và tham gia tư vấn đầu tư hàng loạt dự án thủy điện, điện gió tại Lào.

Về lĩnh vực đầu tư các dự án: Tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư các dự án điện gió, thủy điện trong và ngoài nước. Trong đó, SCI đã được Chính phủ Lào cấp phép nghiên

cứu đầu tư (MOM) cụm dự án thủy điện Nậm Khiên 1 (Có công suất khoảng 10 MW), Nậm Khiên 2 (Có công suất khoảng 20 MW), Nậm Khiên 3 (Có công suất khoảng 20 MW). Đồng thời đang xúc tiến chuyển nhượng cụm dự án Hạ lưu Nậm Neun (Có công suất khoảng 14,8 MW), Nậm Lan 1 (Có công suất khoảng 14,0 MW), Nậm Lan 2 (Có công suất khoảng 7,5 MW) tại tỉnh Xiêng Khoảng, Lào.

2. Đánh giá của HĐQT về kết quả SXKD của Công ty năm 2023 và hoạt động của Ban TGD.

HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện kế hoạch năm 2023.

Các quyết sách của Hội đồng quản trị được Ban Tổng giám đốc triển khai quyết liệt, chắc chắn. Kết quả đạt được trên tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ đối tác, khách hàng, cổ đông.

Ban Tổng giám đốc đã tạo được hiệu ứng làm việc sôi nổi, nhiệt huyết, ra sức thi đua sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty. Trong thời gian tới Ban Tổng giám đốc cần cơ cấu tổ chức điều hành, kiện toàn và phát triển đội ngũ nhân sự cho công tác quản lý, phù hợp với tình hình mới, đặc biệt là đội ngũ nhân sự phát triển dự án tại CHDCND Lào.

3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ủy ban kiểm toán

HĐQT đã ủy quyền cho Ông Hoàng Trọng Minh – Thành viên HĐQT độc lập phụ trách trực tiếp nên Ủy ban kiểm toán đã luôn nhận được sự hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời, sâu sát và cung cấp đầy đủ nguồn lực để hoạt động. Ủy ban kiểm toán thực hiện tốt các nhiệm vụ theo đúng quy chế và kế hoạch hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2023.

4. Hoạt động chính của HĐQT trong năm 2023

Trong năm 2023, HĐQT đã thông qua nhiều nội dung quan trọng liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như kiện toàn bộ máy hoạt động của các công ty thành viên. Các cuộc họp đều có sự tham dự của đầy đủ thành viên Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị đã thông qua một số nội dung chính như sau:

- Lựa chọn và phê duyệt đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty;
- Phê duyệt và Giám sát thực hiện các hoạt động đầu tư dự án, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Phê duyệt chấm dứt hoạt động của Xí nghiệp 1 – Công ty cổ phần SCI;
- Phê duyệt và thông qua các nội dung liên quan đến việc trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu.
- Và các quyết định quan trọng khác.

Quá trình tham gia quản trị Công ty các thành viên HĐQT tham gia dự họp đầy đủ theo chức trách nhiệm vụ, thảo luận và tranh luận rõ ràng cụ thể, biểu quyết thông qua các nghị quyết của HĐQT đều có sự đồng thuận nhất trí cao, ban hành nghị quyết kịp thời và triển khai thực hiện đáp ứng phù hợp với thực tế của Công ty.

(Các nghị quyết của HĐQT được nêu trong Báo cáo quản trị năm 2023, công bố thông tin theo quy định và đăng tải trên Website Công ty)

5. Định hướng hoạt động của HĐQT

Công ty tiếp tục giữ vững hoạt động sản xuất, chủ động tích cực tìm kiếm các cơ hội đầu tư, tư vấn, xây lắp các ngành nghề, nền tảng là năng lượng tái tạo, môi trường và hạ tầng.

- Nghiên cứu, xúc tiến đầu tư các dự án thủy điện, điện gió; đồng thời tiếp thị để tham gia các công tác tư vấn, tổng thầu thi công, tổng thầu EPC các dự án thủy điện, điện gió tại Việt Nam và CHDCND Lào.
- Công tác tư vấn, thi công xây dựng đáp ứng tiến độ, chất lượng các công trình đang thi công theo đúng các cam kết với Chủ đầu tư.
- Nghiên cứu, tìm kiếm cơ hội đầu tư trong lĩnh vực du lịch nghỉ dưỡng kết hợp các dịch vụ du lịch, bất động sản.
- Thành lập công ty cổ phần SCI Quảng Trị (Công ty con) tại Quảng Trị để phát triển các dự án năng lượng khu vực Quảng trị.

Tiếp tục phát triển Công ty theo định hướng 3 mảng hoạt động lớn gồm: Đầu tư, Tư vấn, Thi công xây lắp. Tại mỗi lĩnh vực hoạt động, Hội đồng Quản trị phân công các thành viên tăng cường giám sát, sát sao chỉ đạo các hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, đảm bảo an toàn tài chính và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Song song với việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, truyền thông, phát triển thương hiệu, Hội đồng quản trị tiếp tục tập trung vào công tác quản trị nhân sự, đầu tư công nghệ thông tin, nâng cao quản trị rủi ro về pháp lý, kiểm soát nội bộ, không ngừng chỉ đạo Ban điều hành sát sao trong công tác bảo vệ môi trường, an toàn lao động. Với lợi thế sẵn có, tính đoàn kết, lực lượng nhân sự trẻ, chất lượng cao, nhiệt huyết, sự tin tưởng đồng hành của cổ đông, Công ty đang từng bước hoàn thiện hơn nữa để trở thành Doanh nghiệp có vị thế trong nước và khu vực.

Trên đây báo cáo của Hội đồng quản trị. Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Hùng



BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN VỀ HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

I. DANH SÁCH THÀNH VIÊN VÀ THÙ LAO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN TRONG NĂM 2023

- Trong năm 2023, Ủy ban kiểm toán (UBKT) hoạt động với các thành viên sau:
 1. Ông Hoàng Trọng Minh – Chủ tịch UBKT, Thành viên HĐQT độc lập, bổ nhiệm từ ngày 21/04/2023.
 2. Ông Nguyễn Việt Anh – Chủ tịch UBKT, Thành viên HĐQT độc lập, miễn nhiệm từ ngày 21/04/2023.
 3. Ông Kim Mạnh Hà – Thành viên HĐQT độc lập, bổ nhiệm từ ngày 21/04/2023.
 4. Ông Ngô Vũ An – Thành viên HĐQT không điều hành
- Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của UBKT và từng thành viên UBKT tuân thủ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Công ty, cụ thể:

Đơn vị: VNĐ

Họ Tên	Thù lao trong năm
Ông Hoàng Trọng Minh	56.000.000
Ông Nguyễn Việt Anh	40.000.000
Ông Kim Mạnh Hà	56.000.000
Ông Ngô Vũ An	96.000.000

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN TRONG NĂM 2023

Trong năm 2023, UBKT đã tổ chức 4 phiên họp thường kỳ, với tỷ lệ tham gia dự họp là 100%. UBKT đã đưa ra kết luận và kiến nghị về những vấn đề cụ thể như sau:

- Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty; Bao gồm nhưng không giới hạn kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về nghĩa vụ thuế, bảo hiểm bắt buộc và các nghĩa vụ tài chính khác.
- Kiểm tra việc tuân thủ các chính sách, quy định, quy trình của Công ty; Đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các rủi ro.
- Kiểm tra, đánh giá báo cáo tài chính quý, bán niên và cả năm của Công ty và các công ty con.
- Trao đổi với tổ chức kiểm toán độc lập để làm rõ các vấn đề phát sinh, các rủi ro phát hiện trong quá trình kiểm toán độc lập định kỳ và bất thường để kiến nghị các giải pháp xử lý, và ngăn ngừa rủi ro.
- Đánh giá việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh của Công ty.
- Kiến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục những sai sót; cải tiến hệ thống kiểm

soát nội bộ; cải tiến công tác quản trị công ty.

- Ủy ban kiểm toán đã thực hiện kiểm tra thông tin trong báo cáo thường niên năm 2023 trước khi trình HĐQT xem xét, thông qua và công bố.

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ TRONG MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHÍNH

1. Kết quả đánh giá về Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty

Hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty là tập hợp các quy chế, chính sách, quy định, quy trình, cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng phù hợp theo quy định pháp luật và được thực hiện nhằm bảo đảm phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro và đạt được yêu cầu đề ra.

- Công ty đã xây dựng và ban hành Hệ thống tài liệu quản lý (bao gồm các nguyên tắc, chính sách, cơ cấu tổ chức, quy định, quy trình... phù hợp theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty) đến toàn thể Người lao động để nắm vững và thực hiện.
- Hệ thống tài liệu quản lý đã được các Cấp quản lý Công ty sử dụng làm công cụ thực hiện kiểm soát hoạt động hàng ngày của nhân viên trong Công ty.

Ủy ban kiểm toán đánh giá cao Hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty đã thực hiện được vai trò phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các rủi ro.

2. Kết quả giám sát đối với Báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty

Ủy ban kiểm toán đã xem xét báo cáo tài chính quý, bán niên, năm 2023 và đồng ý với những đánh giá của Kiểm toán độc lập, theo đó:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ, hệ thống thông tin kế toán và lập sổ kế toán của Công ty được thực hiện theo các quy định hiện hành và phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán và các quy định pháp luật liên quan.
- Các Báo cáo tài chính được lập và trình bày trung thực, phù hợp với Chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành, không phát hiện sai sót trọng yếu có thể làm sai lệch kết quả báo cáo tài chính.
- Các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, vốn vay, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, trích lập dự phòng, vốn chủ sở hữu đáp ứng các quy định, nguyên tắc, tiêu chuẩn về tài chính – kế toán.
- Giao dịch với các bên liên quan được kiểm tra chặt chẽ và thuyết minh đầy đủ, đồng thời không phát hiện bất thường trong các giao dịch này.
- Các khuyến nghị của Kiểm toán độc lập đã được Ban điều hành ghi nhận, xem xét và thực hiện.

3. Kết quả thực hiện giám sát, kiểm tra các giao dịch với người có liên quan một cách chặt chẽ, theo đúng quy định pháp luật

- Việc giao kết, thực hiện các giao dịch đều phải thông qua HĐQT theo quy định tại Điều lệ và phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán hiện hành.

- Đối với những giao dịch quan trọng, HĐQT nhóm họp bất thường để thông qua Nghị quyết riêng đối với giao dịch và được công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.
- Đối với các giao dịch thường xuyên, Ban Tổng giám đốc chịu trách nhiệm lập đề xuất, đề trình HĐQT phê duyệt theo đúng quy định.
- Trong năm 2023, HĐQT đã xem xét, thông qua các chủ trương về giao dịch với Người có liên quan của Công ty, các giao dịch đều được giao kết bằng văn bản và được công bố thông tin theo quy định của Pháp luật chứng khoán hiện hành.

4. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành

- Các công việc của HĐQT đã thực hiện trong năm tập trung đúng theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ Điều lệ, Quy chế quản trị của Công ty.
- HĐQT đã thực hiện tốt chức năng định hướng phát triển cho Công ty, thông qua việc hoạch định, kiểm soát và điều chỉnh các quyết định chiến lược. Các quyết sách trọng yếu của Ban giám đốc được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp phù hợp cho Công ty.
- Ban điều hành đã nghiêm túc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT và thực thi tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa UBKT với HĐQT, Tổng giám đốc và các cổ đông

- HĐQT đã ủy quyền cho Ông Hoàng Trọng Minh - Ủy viên HĐQT độc lập phụ trách trực tiếp nên Ủy ban kiểm toán đã luôn nhận được sự hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời, sâu sát và cung cấp đầy đủ nguồn lực để hoạt động. Song song đó, Ủy ban kiểm toán đã được Ban điều hành và các đơn vị trong SCI Group cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu, hồ sơ cần thiết cho công tác kiểm toán nội bộ. Điều đó đã giúp Ủy ban kiểm toán thực hiện tốt các nhiệm vụ và hoàn thành mục tiêu của Ủy ban kiểm toán đúng theo quy chế và kế hoạch hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2023 đã được HĐQT thông qua.
- UBKT thực hiện báo cáo các hoạt động trong năm với cổ đông tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.

IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024

- Phát huy tinh thần trách nhiệm để tiếp tục thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và hoàn thành mục tiêu của Ủy ban kiểm toán đúng theo Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán; Hoàn thành các nhiệm vụ khác do HĐQT giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.
- Tăng cường giám sát việc thực hiện của Ban điều hành đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Quyết nghị của HĐQT và các quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ của Công ty. Kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các mục tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ của Ban điều hành.

- Thực hiện các cuộc kiểm toán định kỳ theo kế hoạch kiểm toán đã được HĐQT phê duyệt và kiểm toán đột xuất theo yêu cầu của HĐQT.
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động của các đơn vị trong Công ty và đưa ra các kiến nghị nhằm hoàn thiện các quy trình quản trị và quản lý rủi ro của Công ty.

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024

**TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Trọng Minh



CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: (+84-24) 3768 4495 | Email: sci@scigroup.vn | Website: www.scigroup.vn

Số: 01/2024/TTr-SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024.

TỜ TRÌNH SỐ 01

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2023
và kế hoạch SXKD năm 2024.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần SCI.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024.

(Chi tiết theo báo cáo kèm theo tờ trình này)

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: (+84-24) 3768 4495 | Email: sci@scigroup.vn | Website: www.scigroup.vn

Số: 02/2024/TTr-SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024.

TỜ TRÌNH SỐ 02

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần SCI.

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty cổ phần SCI kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

(Chi tiết theo báo cáo kèm theo tờ trình)

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: (+84-24) 3768 4495

Email: sci@scigroup.vn

Website: www.scigroup.vn

Số: 03/2024/TTr-SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024.

TỜ TRÌNH SỐ 03

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua báo cáo của UBKT về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần SCI.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua báo cáo của Ủy ban kiểm toán về hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

(Chi tiết theo báo cáo kèm theo tờ trình)

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: (+84-24) 3768 4495 | Email: sci@scigroup.vn | Website: www.scigroup.vn

Số: 04/2024/TTr-SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024.

TỜ TRÌNH SỐ 04

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua các Báo cáo tài chính Riêng và báo cáo tài chính Hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần SCI;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần SCI đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2023 đã được Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC kiểm toán.

Các báo cáo trên đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải đầy đủ trên Website của Công ty cổ phần SCI tại địa chỉ:

<https://scigroup.vn/quan-he-co-dong#bao-cao-tai-chinh>

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Hùng



Số: 05 /2024/TTr-SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH SỐ 05
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 và có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2022;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 phương án phân phối lợi nhuận như sau:

TT	Nội dung	Tỷ lệ	Giá trị (vnd)
1	Lợi nhuận trước thuế		145.838.702.099
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp		20.702.144.687
3	Lợi nhuận sau thuế (3)=(1)-(2)		125.136.557.412
4	Các khoản giảm trừ vào lợi nhuận sau thuế		0
5	Lợi nhuận phân phối (5)=(3)-(4)		125.136.557.412
6	Trích lập các quỹ doanh nghiệp		0
-	Quỹ đầu tư phát triển	0%	0
-	Quỹ phúc lợi	0%	0
-	Quỹ khen thưởng	0%	0
7	Lợi nhuận còn lại năm 2023 sau khi trích lập các quỹ		125.136.557.412
8	Lợi nhuận còn lại chưa chia của năm trước		100.318.569.816
9	Tổng lợi nhuận còn lại (9)=(7)+(8)		225.455.127.228



10	Chi trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu (Chi tiết theo Tờ trình số 06/2024/TTr-SCI-HĐQT ngày 29 tháng 04 năm 2024 Vv: thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023)	5% VĐL	46.998.680.000
11	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau: (11)=(9)-(10) (*)		178.456.447.228

(*) Nguồn lợi nhuận còn lại để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Công Hùng





Số: 06/2024/TTr-SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH SỐ 06

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần SCI;
- Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ năm 2023 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISC.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SCI (sau đây gọi tắt là Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 như sau:

1. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

Tên cổ phiếu phát hành	:	Cổ phiếu Công ty cổ phần SCI
Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
Mã cổ phiếu	:	S99
Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	:	93.997.369 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ	:	0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	:	93.997.369 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến	:	4.699.868 cổ phiếu
Tổng giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến theo mệnh giá	:	46.998.680.000 đồng



Tỷ lệ phát hành (Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành)	:	5%, tương ứng với tỷ lệ thực hiện quyền là 20:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cổ đông sở hữu 20 cổ phiếu được nhận cổ tức là 01 cổ phiếu mới phát hành thêm)
Hình thức phát hành	:	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
Đối tượng phát hành	:	Cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần SCI có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cấp.
Nguồn vốn dự kiến sử dụng để phát hành	:	Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán
Thời gian phát hành dự kiến	:	Trong năm 2024 và HĐQT quyết định thời điểm cụ thể sau khi nhận được thông báo bằng văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty.
Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ	:	Số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức mỗi cổ đông nhận được sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng phát hành. Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. <i>Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 123 cổ phiếu S99 tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cổ đông A sẽ được nhận cổ tức là: $(123:100) \times 5 = 6,15$ cổ phiếu, làm tròn xuống hàng đơn vị là 6 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ chỉ nhận được 6 cổ phiếu mới phát hành, phần lẻ phát sinh sẽ bị hủy bỏ.</i>
		Giá trị chênh lệch dương giữa tổng giá trị phát hành dự kiến (tính theo mệnh giá) so với tổng giá trị phát hành thực tế (tính theo mệnh giá) cho các cổ đông hiện hữu (nếu có) được giữ lại tại nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty.
Đăng ký chứng khoán bổ sung và Niêm yết bổ sung cổ phiếu	:	Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSDC và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch

	Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo đúng Quy định của pháp luật
--	---

2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau:

- Lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức sau khi nhận được thông báo bằng văn bản của UBCKNN về việc nhận được đầy đủ tài liệu phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty, quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.
- Quyết định chi tiết phương án phát hành cổ phiếu nêu trên;
- HĐQT chỉ đạo và giao Tổng Giám đốc và các phòng/ban liên quan hoàn thiện hồ sơ báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc phát hành cổ phiếu; báo cáo kết quả phát hành; hoàn thiện hồ sơ chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết cổ phiếu bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo phương án được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua.
- Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh, sửa đổi bổ sung nội dung và ký ban hành Điều lệ Công ty liên quan đến điều khoản quy định về vốn điều lệ theo số lượng cổ phiếu phát hành thực tế cho cổ đông hiện hữu; hoàn thiện hồ sơ và thực hiện các thủ tục cần thiết để tiến hành việc thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty và các tài liệu pháp lý liên quan khác phù hợp với quy định của pháp luật.
- Ngoài những nội dung ủy quyền nêu trên, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi và hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án phát hành cổ phiếu của Công ty hợp pháp, đúng quy định và đảm bảo quyền lợi cao nhất cho cổ đông và Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu HĐQT.



Nguyễn Công Hùng



Số: 07/2024/TTr-SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH SỐ 07

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua phương án phát hành cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 và có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP), cụ thể như sau:

1. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty

Tên cổ phiếu phát hành	:	Cổ phiếu Công ty cổ phần SCI
Loại cổ phiếu	:	Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
Mã cổ phiếu	:	S99
Mệnh giá cổ phiếu	:	10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	:	93.997.369 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ	:	0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	:	93.997.369 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến	:	2.819.921 cổ phiếu

Tổng giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến theo mệnh giá	:	28.199.210.000 đồng
Tỷ lệ phát hành (Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành)	:	3%
Hình thức phát hành	:	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)
Đối tượng phát hành	:	Các thành viên HĐQT, thành viên BTGD và các cán bộ quản lý của Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình và nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
Giá chào bán	:	10.000 đồng/cổ phiếu
Thời gian phát hành dự kiến	:	Trong năm 2024 và HĐQT quyết định thời điểm cụ thể sau khi nhận được thông báo chấp thuận bằng văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN).
Phương án sử dụng vốn	:	Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành là 28.199.210.000 đồng. Toàn bộ số tiền này sẽ được cân đối sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
Chuyển nhượng quyền mua	:	Người lao động tham gia chương trình ESOP không được phép chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác.
Xử lý cổ phiếu mà người lao động không thực hiện quyền mua	:	Hội đồng quản trị bán tiếp cho cán bộ công nhân viên đủ tiêu chuẩn tham gia chương trình ESOP (kể cả các cán bộ công nhân viên đã được mua cổ phiếu theo chương trình ESOP có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) với giá bán và thời gian hạn chế chuyển nhượng không thay đổi.
Hạn chế chuyển nhượng	:	Cổ phiếu chào bán cho cán bộ công nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.



Quy chế chào bán cổ phiếu theo chương trình ESOP	: Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua và ủy quyền cho HĐQT thành lập Ban điều hành ESOP, xây dựng quy chế chào bán cổ phiếu theo chương trình ESOP và kế hoạch chào bán cụ thể, quy định rõ các tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP, các quyền và nghĩa vụ có liên quan (nếu có) đến cổ phiếu chào bán theo chương trình ESOP, quyết định đối tượng được tham gia chương trình, quyết định, xử lý các vấn đề liên quan đến ESOP và điều chỉnh những thay đổi của chương trình (nếu có) cho phù hợp với quy định của pháp luật.
Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty	: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.

2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau:

- Lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện việc phát hành cổ phiếu ESOP phù hợp;
- Quyết định chi tiết phương án phát hành cổ phiếu nêu trên;
- HĐQT chỉ đạo và giao Tổng Giám đốc và các phòng/ban liên quan hoàn thiện hồ sơ báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc phát hành cổ phiếu; báo cáo kết quả phát hành; hoàn thiện hồ sơ chốt danh sách cán bộ công nhân viên để thực hiện quyền, thực hiện thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và đăng ký thay đổi niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội để hoàn tất việc phát hành cổ phiếu ESOP theo phương án được Đại hội đồng cổ đông công ty thông qua.
- Thực hiện xử lý cổ phiếu mà cán bộ công nhân viên không thực hiện quyền mua theo chương trình ESOP;
- Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh, sửa đổi bổ sung nội dung và ký ban hành Điều lệ Công ty liên quan đến điều khoản quy định về vốn điều lệ theo số lượng cổ phiếu phát hành thực tế cho người lao động; hoàn thiện hồ sơ và thực hiện các thủ tục cần thiết để tiến hành việc thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty và các tài liệu pháp lý liên quan khác phù hợp với quy định của pháp luật.



- Ngoài những nội dung ủy quyền nêu trên, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi và hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án phát hành cổ phiếu của Công ty hợp pháp, đúng quy định và đảm bảo quyền lợi cao nhất cho cổ đông và Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Công Hùng





Số: 08/2024/TTr-SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024.

TỜ TRÌNH SỐ 08
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 và có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2024. Cụ thể như sau:

1. Phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần SCI
Mã chứng khoán:	S99
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu
Vốn điều lệ trước khi chào bán (*) (Đã bao gồm số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2023 và ESOP năm 2024)	1.015.171.580.000 đồng
Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi chào bán (*) (Đã bao gồm số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2023 và ESOP năm 2024)	101.517.158 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu:	Dự kiến 50.758.579 cổ phiếu
Tỷ lệ chào bán (Tỷ lệ số cổ phiếu đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành)	50%

Tỷ lệ thực hiện quyền	2:1
Giá chào bán:	10.000 đồng/cổ phiếu
Mục đích sử dụng vốn:	Thực hiện đầu tư 02 (hai) dự án nhà máy điện gió tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, thông qua Công ty CP SCI Quảng Trị, với tổng công suất dự kiến là 56 MW.
Số lượng cổ phiếu sau khi chào bán:	Dự kiến 152.275.737 cổ phiếu
Vốn điều lệ sau khi chào bán:	Dự kiến 1.522.757.370.000 đồng

(*) *Vốn điều lệ và số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước đợt chào bán là số dự kiến và có thể thay đổi theo số lượng thực tế phát hành do phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh trong đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 theo Tờ trình Số: 06 /2024/TTr-SCI-HĐQT ngày 29 tháng 04 năm 2024 và ESOP năm 2024 theo Tờ trình số: 07/2024/TTr-SCI-HĐQT ngày 29 tháng 04 năm 2024.*

(Đính kèm Phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ chi tiết)

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Lựa chọn thời điểm triển khai thực hiện phương án chào bán phù hợp với nhu cầu của Công ty trên cơ sở đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
- Quyết định chi tiết nội dung phương án chào bán thêm cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án chào bán khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt chào bán được thành công cũng như việc huy động vốn của Công ty được thực hiện đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty;
- Điều chỉnh tỷ lệ chào bán, tỷ lệ thực hiện quyền cho phù hợp để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu chào bán không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán đã được ĐHĐCĐ thông qua tại phương án này (tỷ lệ chào bán phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án chào bán cổ phiếu và Số lượng cổ phiếu chào bán thực tế);
- Lựa chọn tổ chức bảo lãnh phát hành, đàm phán, ký kết các hợp đồng bảo lãnh và hoàn thiện các thủ tục để thực hiện bảo lãnh phát hành đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty (trong trường hợp cần thiết);
- Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai chào bán cổ phiếu theo quy định.
- Thực hiện xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu mà nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua.

- Quyết định phương án sử dụng vốn cụ thể và chủ động điều chỉnh về việc sử dụng nguồn vốn thu được, thời điểm giải ngân nguồn vốn, mục đích sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và số lượng cổ phần) và các điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty theo kết quả phát hành thực tế;
- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi kết thúc đợt chào bán;
- Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký thay đổi niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam với toàn bộ số lượng cổ phần thực tế phát hành theo quy định của pháp luật;
- Ngoài các nội dung nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ theo quy định. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được giao cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.
- Các nội dung ủy quyền khác được nêu cụ thể tại Phương án phát hành chi tiết.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Công Hùng

1101
CỔ
CỔ
1/21

PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU TẶNG VỐN ĐIỀU LỆ

(Đính kèm Tờ trình số: 08/2024/TTr-SCI-HĐQT của Hội đồng quản trị ngày 29/04/2024)

I. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

1.1.	Số lượng cổ phiếu chào bán:	50.758.579 cổ phiếu
1.2.	Tỷ lệ số cổ phiếu dự kiến chào bán thêm trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành:	50,00%
1.3.	Giá chào bán:	10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phiếu
1.4.	Tổng giá trị vốn huy động dự kiến:	507.585.790.000 đồng
1.5.	Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.
1.6.	Phương thức chào bán:	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
1.7.	Tỷ lệ thực hiện quyền:	2:1 (Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu, Cổ đông sở hữu 02 cổ phiếu sẽ có 02 quyền mua, cứ 02 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm)
1.8.	Chuyển nhượng quyền mua:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc chuyển nhượng.

1.9.	<p>Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết (nếu có):</p>	<p>Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Toàn bộ số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số lượng cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua trong đợt chào bán này (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định bán cho đối tượng khác (kể cả các cổ đông của Công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) theo quy định của pháp luật với điều kiện giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>Tiêu chí và danh sách nhà đầu tư được mua số cổ phiếu còn lại này được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.</p> <p><i>Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A đang sở hữu 567 cổ phiếu, tương ứng với 567 quyền mua, khi đó cổ đông A sẽ được mua thêm số cổ phiếu tương ứng là: $(567:2) \times 1 = 283,5$ cổ phiếu, làm tròn xuống còn: 283 cổ phiếu.</i></p> <p>Trường hợp hết thời hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm thời gian gia hạn nếu có) mà cổ phiếu vẫn chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị quyết định kết thúc đợt chào bán.</p>
1.10	<p>Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:</p>	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Số lượng cổ phiếu bán cho các cổ đông hiện hữu và người nhận chuyển nhượng quyền mua từ các cổ đông hiện hữu thực hiện quyền mua trong thời gian quy định theo thông báo chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (kể cả thời gian gia hạn – nếu có) không bị hạn chế chuyển nhượng. ▪ Số lượng cổ phiếu lẻ do làm tròn và số lượng cổ phiếu không đặt mua hết bán cho các cổ đông/nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định.

		<ul style="list-style-type: none"> ▪ Phần cổ phiếu được tổ chức bảo lãnh phát hành mua theo cam kết bảo lãnh phát hành (nếu có) sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.
1.11	Phương án đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và thông qua phương án để đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty
1.12	Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu	70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán để thực hiện các dự án

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

1. Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán

ST T	Đối tượng chào bán	Số lượng chào bán (cổ phiếu)	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số tiền thu được dự kiến (đồng)
1	Chào bán cho cổ đông hiện hữu	50.758.579	10.000	507.585.790.000
Tổng cộng		50.758.579		507.585.790.000

2. Phương án sử dụng vốn

Số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được ưu tiên sử dụng theo thứ tự sau đây:

ST T	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)	Tiến độ sử dụng vốn
1	Thực hiện đầu tư 02 (hai) dự án nhà máy điện gió tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, thông qua Công ty CP SCI Quảng Trị, với Tổng công suất dự kiến là 56 MW.	507.585.790.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán và theo tiến độ sử dụng vốn thực tế
Tổng cộng		507.585.790.000	

- Phương án chi tiết sử dụng vốn (bao gồm chi tiết kế hoạch đầu tư và phân bổ sử dụng vốn và ưu tiên sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán) được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định.
- Trong trường hợp xuất hiện các cơ hội đầu tư khác có tính khả thi hơn, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chủ động điều chỉnh/thay đổi

mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ Đại hội gần nhất sau khi thay đổi mục đích sử dụng vốn (nếu có).

3. Phương án xử lý trường hợp chào bán không thu đủ số tiền như dự kiến

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu là 70% phần vốn dự kiến để thực hiện các dự án. Phần thiếu hụt vốn dự kiến, Hội đồng quản trị xem xét huy động nguồn vốn vay ngân hàng hoặc tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ bổ sung khác để bù đắp phù hợp với hoạt động kinh doanh của công ty.

III. THÔNG QUA VIỆC THAY ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN, THAY ĐỔI ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai và hoàn tất các thủ tục có liên quan ngay sau khi kết thúc đợt chào bán bao gồm việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký thay đổi niêm yết đối với toàn bộ số cổ phiếu chào bán theo phương án nêu trên tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai các thủ tục chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong thời gian thích hợp tùy thuộc vào tình hình thị trường và hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích cổ đông, sự thành công của đợt phát hành và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Hùng



Số: 09/2024/TTr-SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH SỐ 09

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 và có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI.

Nhằm tạo động lực để Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý (Sau đây gọi chung là “**Nhân sự chủ chốt**”) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Thu hút và giữ chân nhân tài tâm huyết, giàu năng lực, giàu kinh nghiệm. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu thưởng cho Nhân sự chủ chốt của Công ty như sau:

1.1	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành kèm điều kiện	Nếu lợi nhuận trước thuế năm 2024 vượt kế hoạch đã đề ra theo Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán thì Nhân sự chủ chốt của Công ty sẽ được thưởng 1 số lượng cổ phiếu bằng hình thức phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành sẽ được HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2025 sau khi có kết quả lợi nhuận năm 2024 đã được kiểm toán.
1.2	Thời gian thực hiện	Phương án phát hành chi tiết sẽ được trình Đại hội thường niên năm 2025.
1.3	Đối tượng phát hành	Các thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao



		động được tham gia chương trình và nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
1.4	Nguồn vốn thực hiện	Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty CP SCI.
1.5	Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu thưởng phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
1.6	Quy chế phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thành lập Ban điều hành ESOP, xây dựng quy chế phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình ESOP, quy định rõ các tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP, các quyền và nghĩa vụ có liên quan (nếu có) đến cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP, quyết định đối tượng được tham gia chương trình; Quyết định, xử lý các vấn đề liên quan đến ESOP và điều chỉnh những thay đổi của chương trình (nếu có) cho phù hợp với quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Hùng





CÔNG TY CỔ PHẦN SCI

Tầng 3, tháp C, tòa nhà Golden Palace, đường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Tel: (+84-24) 3768 4495 | Email: sci@scigroup.vn | Website: www.scigroup.vn

Số: 10/2024/TTr-SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024.

TỜ TRÌNH SỐ 10
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua chỉ trả thù lao HĐQT năm 2023 và dự toán thù lao HĐQT năm 2024

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI.

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty Cổ phần SCI;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023; Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần SCI kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 tổng mức chi trả thù lao cho HĐQT năm 2023 và dự toán mức thù lao HĐQT năm 2024 như sau:

Chi trả thù lao HĐQT năm 2023

STT	Chức danh	Người x tháng	Mức thù lao (đồng/tháng)	Số tiền thù lao cả năm (đồng)
	Hội đồng quản trị			928.000.000
1	Chủ tịch	1 x 12	40.000.000	480.000.000
2	Ủy viên HĐQT	4 x 4	8.000.000	128.000.000
3	Ủy viên HĐQT	5 x 8	8.000.000	320.000.000

Dự toán thù lao của HĐQT năm 2024

STT	Chức danh	Người x tháng	Mức thù lao (đồng/tháng)	Số tiền thù lao cả năm (đồng)
	Hội đồng quản trị			960.000.000
1	Chủ tịch	1 x 12	40.000.000	480.000.000
3	Ủy viên HĐQT	5 x 12	8.000.000	480.000.000

Tổng mức chi trả thù lao của Hội đồng quản trị năm 2024 sẽ được báo cáo với Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tiếp theo.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu HĐQT.



Nguyễn Công Hùng

Số: 11/2024/TTr-SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024.

TỜ TRÌNH SỐ 11**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

V/v: Thông qua việc cổ đông hiện hữu của Công ty CP SCI là Ông Nguyễn Công Hùng nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai cổ phiếu Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI.**Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021, sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 và có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2022;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI;
- Căn cứ văn bản đề nghị của Ông Nguyễn Công Hùng ngày 01 tháng 04 năm 2024, về việc đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai cổ phiếu Công ty (Mã CK: S99).

Căn cứ quy định tại **Điểm b Khoản 2 Điều 35 Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14**: Tổ chức, cá nhân và người có liên quan theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e và g khoản 46 Điều 4 của Luật này dự kiến mua cổ phiếu có quyền biểu quyết, chứng chỉ quỹ đóng đang lưu hành dẫn đến trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt từ 25% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành, được Đại hội đồng cổ đông thông qua thì không phải chào mua công khai. Trong trường hợp này, Đại hội đồng cổ đông phải xác định rõ đối tượng chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng;

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần SCI kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 chấp thuận thông qua việc cổ đông hiện hữu là Ông Nguyễn Công Hùng nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết dẫn đến sở hữu đạt hoặc vượt mức quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 35 Luật Chứng khoán mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai, cụ thể như sau:

- Số lượng cổ phiếu của Ông Nguyễn Công Hùng và người có liên quan nắm giữ trước khi chuyển nhượng:**

STT	Họ và tên cổ đông	Số DKSH	Chức vụ/ Mối quan hệ với bên dự kiến nhận chuyển nhượng	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ trên SLCP đang lưu hành
1	Nguyễn Công Hùng	017389016	CT HĐQT	19.124.815	20,35%
2	Hoàng Lệ Hằng	045180001479	Vợ	16.502	0,02%
3	Nguyễn Thị Thu Hường	045183000476	Em gái	4.318.160	4,59%
4	Nguyễn Công Hòa	197091006	Em trai	30.470	0,03%
Tổng cộng				23.489.947	24,99%

2. Bên dự kiến nhận chuyển nhượng cổ phiếu

STT	Họ và tên bên nhận chuyển nhượng	SL CP dự kiến mua thêm (dự kiến)	Tỷ lệ trên SLCP đang lưu hành	Tỷ lệ nắm giữ sau khi mua thêm
1	Nguyễn Công Hùng	1.000.000	1,06%	21,41%
Tổng cộng		1.000.000	1,06%	21,41%

3. Bên chuyển nhượng cổ phiếu:

STT	Họ và tên cổ đông	Số DKSH	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ
1	Lê Thị Thương	197054385	3.336.687	3,55%
Tổng cộng			3.336.687	3,55%

4. Phương án chuyển nhượng cổ phiếu:

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ của Ông Nguyễn Công Hùng và người có liên quan sau khi hoàn tất việc chuyển nhượng: Dự kiến sở hữu **26,05%** trên tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành của công ty.
- Thời gian thực hiện: Việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu S99 mà không cần chào mua công khai được thực hiện từ ngày Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực cho đến khi Ông Nguyễn Công Hùng hoàn thành việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu đạt tỷ lệ như đã nêu trên.
- Phương án nhận chuyển nhượng: Thỏa thuận nhận chuyển nhượng theo quy định Pháp luật.

Trong trường hợp Công ty chào bán/phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, tỷ lệ sở hữu của Ông Nguyễn Công Hùng và người có liên quan nêu trên được tính dựa



trên vốn điều lệ mới sau khi Công ty hoàn thành đợt chào bán/phát hành cổ phiếu.
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Công Hùng

Số: 12/2024/TTr-SCI-HĐQT

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH SỐ 12

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

V/v: Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SCI.

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần SCI.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần SCI kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (ĐHĐCĐ) thông qua các một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ như dưới đây:

1. HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua danh sách 05 Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán Nhà nước để thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2024, cụ thể:
 - Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
 - CN Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học MOORE AISC.
 - Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.
 - Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam (VAF).
 - Công ty TNHH kiểm toán và kế toán Hà Nội (CPA Hà Nội).
 Đồng thời ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 trong số 05 công ty kiểm toán trên để thực hiện kiểm toán BCTC.
2. Ngoài ra, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt ủy quyền cho HĐQT được chọn Công ty kiểm toán độc lập phục vụ kiểm toán các hoạt động khác của Công ty khi có phát sinh theo yêu cầu công việc, cụ thể: Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách các tổ chức kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán theo quy định của Luật Chứng khoán và Pháp luật về kiểm toán độc lập.
3. Thực hiện nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua tại tờ trình số 10/2023/TTr-SCI-HĐQT ngày 21/04/2023.
 - Liên danh giữa Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần Tư vấn SCI, Công ty cổ phần SCI E&C đã ký kết thỏa thuận liên danh và hợp đồng EPC với nội dung như đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua để tham gia gói thầu EPC dự án thủy điện Nậm Mô 2 tại CHDCND Lào. (Nội dung chính như Phụ lục 1 và Phụ lục 2 đính kèm).
 - Để kịp thời triển khai và đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án này với Chủ đầu tư, HĐQT

kính trình ĐHĐCĐ giao cho HĐQT đàm phán, quyết định chi tiết các điều khoản, việc ký kết và thực hiện các điều chỉnh/bổ sung hợp đồng kinh tế / thỏa thuận có liên quan với Chủ đầu tư, Công ty cổ phần SCI E&C (*Công ty con chuyên về thi công xây lắp trong hệ thống các công ty con của SCI*), Công ty cổ phần tư vấn SCI (*Công ty con chuyên về tư vấn xây dựng trong hệ thống các công ty con của SCI*) phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng, đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ và lợi ích hợp pháp cao nhất của Công ty. Việc thực hiện các nội dung này, HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ họp gần nhất.

4. Nhằm kịp thời nắm bắt cơ hội tham gia thực hiện các dự án tại Việt Nam và CHDCND Lào, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua:
 - Thông qua dự thảo thỏa thuận Liên danh giữa Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần Tư vấn SCI, Công ty cổ phần SCI E&C về việc tham gia chào thầu và thực hiện các Gói thầu với các nội dung chính như Phụ lục 3 đính kèm.
 - Giao cho HĐQT đàm phán, quyết định chi tiết các điều khoản của thỏa thuận Liên danh tùy theo từng Gói thầu cụ thể: Phạm vi công việc, giá trị thực hiện và các nội dung khác, ký kết thỏa thuận, thực hiện thỏa thuận, bao gồm cả việc điều chỉnh, bổ sung các nội dung ký kết ban đầu (*nếu có*) đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ và lợi ích hợp pháp cao nhất của Công ty. Các nội dung chi tiết của thỏa thuận Liên danh này theo từng gói thầu hoặc hợp đồng cụ thể, HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ họp gần nhất.
5. Liên danh giữa Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần Tư vấn SCI, Công ty cổ phần SCI E&C đang đàm phán với Chủ đầu tư để ký kết hợp đồng thực hiện một số dự án tại Lào. HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua:
 - 5.1 Dự án 1 - Dự án nhà máy thủy điện Nậm Sam 3A, tại CHDCND Lào: Có công suất đến 45 MW (+ 2% COL), giá trị hợp đồng khoảng 60 -:- 65 triệu USD. Nội dung chủ yếu của hợp đồng như Phụ lục 4 đính kèm.
 - 5.2 Dự án 2 - Dự án nhà máy thủy điện Nậm Mô 1, tại CHDCND Lào: Có công suất đến 60 MW (+ 2% COL), giá trị hợp đồng khoảng 73 -:- 80 triệu USD. Nội dung chủ yếu của hợp đồng như Phụ lục 5 đính kèm.
 - 5.3 Dự án 3 - Tại CHDCND Lào: Có công suất khoảng 70 MW -:- 80 MW, giá trị hợp đồng khoảng 100 -:- 120 triệu USD. Nội dung chủ yếu của hợp đồng như Phụ lục 6 đính kèm.
 - 5.4 Dự án 4 - Tại CHDCND Lào: Có công suất khoảng 120 MW -:- 140 MW, giá trị hợp đồng khoảng 160 -:- 185 triệu USD. Nội dung chủ yếu của hợp đồng như Phụ lục 6 đính kèm.
 - 5.5 Dự án 5 - Tại CHDCND Lào: Có công suất khoảng 135 MW -:- 160 MW, giá trị hợp đồng khoảng 160 -:- 200 triệu USD. Nội dung chủ yếu của hợp đồng như Phụ lục 6 đính kèm.
 - 5.6 Dự án 6 - Tại CHDCND Lào: Có công suất khoảng 43 MW -:- 48 MW, giá trị hợp đồng khoảng 60 -:- 65 triệu USD. Nội dung chủ yếu của hợp đồng như Phụ lục 6 đính kèm.

kèm.

- 5.7 Dự án 7: Các dự án khác có cơ hội thực hiện, với phương thức triển khai tương tự như các dự án nêu trên. Nội dung chủ yếu của hợp đồng như Phụ lục 6 đính kèm.
- Giao cho HĐQT đàm phán, quyết định chi tiết các điều khoản, việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế / thỏa thuận có liên quan với Chủ đầu tư, Công ty cổ phần SCI E&C (*Công ty con chuyên về thi công xây lắp trong hệ thống các công ty con của SCI*), Công ty cổ phần tư vấn SCI (*Công ty con chuyên về tư vấn xây dựng trong hệ thống các công ty con của SCI*), bao gồm cả việc điều chỉnh các nội dung ký kết ban đầu (nếu có) đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Điều lệ và lợi ích hợp pháp cao nhất của Công ty, để kịp thời nắm bắt cơ hội, thực hiện các dự án trên theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Việc thực hiện các nội dung này, HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ họp gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Công Hùng

PHỤ LỤC 1

NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA THỎA THUẬN LIÊN DANH

(Thực hiện dự án thủy điện Nậm Mô 2)

I. Các thành viên liên danh

1. Công ty cổ phần SCI
2. Công ty cổ phần SCI E&C: Công ty con chuyên về thi công xây lắp trong hệ thống các công ty con của SCI
3. Công ty cổ phần tư vấn SCI: Công ty con chuyên về tư vấn xây dựng trong hệ thống các công ty con của SCI
4. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh là: “Liên danh SCI”. Trong thỏa thuận liên danh này, cụm từ “Liên danh” sẽ được hiểu là Liên danh SCI.

II. Phân công trách nhiệm

Các Bên nhất trí ủy quyền cho Công ty Cổ phần SCI làm thành viên đứng đầu liên danh. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận phân công trách nhiệm thực hiện các công việc thuộc Hợp đồng theo bảng dưới đây:

TT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận
1	Công ty Cổ phần SCI (Thành viên đứng đầu liên danh – Bên A)	<ul style="list-style-type: none">- Ký thư chào thầu. Ký toàn bộ các văn bản, tài liệu, biên bản ghi nhớ để giao dịch với Chủ đầu tư trong quá trình tham dự thầu;- Chủ trì quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng với Chủ đầu tư cùng với đại diện Các Bên;- Quản lý thực hiện Hợp đồng. Đại diện cho Liên danh trực tiếp làm việc với Chủ đầu tư và các bên liên quan về việc thực hiện Hợp đồng, bao gồm cả việc ký kết các công văn, văn bản, tài liệu liên quan.- Đại diện Liên danh làm việc với các cơ quan chính phủ Lào (<i>Cơ quan thuế.../.</i>) để giải quyết các vấn đề liên quan đến Hợp đồng.- Thực hiện bảo đảm/bảo lãnh cho Chủ đầu tư theo Hợp đồng.- Đại diện Liên danh, xuất hóa đơn giá trị khối lượng công việc thực hiện cho Chủ đầu tư và nhận các khoản tạm ứng/thanh toán từ Chủ đầu tư. Phân chia và thanh toán giá trị thực hiện tương ứng cho Các Bên.- Được quyền giữ lại số tiền mà Chủ đầu tư đã thanh toán nhằm đảm bảo cho nghĩa vụ mở bảo lãnh theo yêu cầu từ phía Ngân hàng và bảo đảm nghĩa vụ/trách nhiệm trước Chủ đầu tư theo Hợp đồng.

TT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận
2	Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Thành viên liên danh – Bên B)	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn. - Thiết kế kỹ thuật (Basic Design). - Thiết kế chi tiết (Detailed Design). - Thực hiện vai trò giám sát thi công của tổng thầu.
3	Công ty cổ phần SCI E&C (Thành viên liên danh – Bên C)	<ul style="list-style-type: none"> - Mua sắm, thi công, lắp đặt, thử nghiệm, chạy thử và khắc phục sai sót của Dự án theo Hợp đồng. - Mua bảo hiểm rủi ro cho thiết bị và nhân sự tham gia thi công xây dựng.

- Các Bên thống nhất rằng:
- + Mỗi Bên sẽ chịu mọi trách nhiệm theo Hợp đồng và luật áp dụng đối với phạm vi công việc của mình. Bên A (Thành viên đứng đầu, đại diện cho Liên danh) chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư về việc thực hiện Hợp đồng/Thỏa thuận, các thành viên liên danh (Bên B và Bên C) chịu trách nhiệm trước Bên A và Chủ đầu tư về phạm vi công việc của mình. Cho mục đích này, Bên A có quyền điều phối toàn bộ hoặc một phần phạm vi công việc của Bên B và Bên C cho Bên A hoặc một bên thứ 3 thực hiện nếu Bên B và Bên C không đáp ứng được yêu cầu công việc theo Hợp đồng hoặc vì lợi ích chung của Các Bên.
- + Bên B và Bên C có trách nhiệm xuất hóa đơn tương ứng cho phần giá trị mà mình thực hiện cho Thành viên đứng đầu liên danh.
- + Bảo hiểm công trình trong quá trình xây dựng, xuất nhập khẩu, cấp phép và mua thuốc nổ, điện thi công, rà phá bom mìn (nếu có) thuộc trách nhiệm của Công ty cổ phần SCI E&C.
- + Phí bảo lãnh cho các bảo lãnh theo quy định của Hợp đồng EPC (Bảo lãnh tạm ứng, bảo lãnh thực hiện hợp đồng, bảo lãnh bảo hành) thuộc trách nhiệm của Công ty cổ phần SCI
- + Thuế Thu nhập doanh nghiệp (CIT) sẽ được phân bổ theo tỷ lệ thực hiện của Các Bên. Thuế Thu nhập cá nhân (PIT): Theo bảng kê khai nhân sự của Các Bên.
- + Chênh lệch tỷ giá (nếu có) khi Bên A nhận thanh toán từ Chủ đầu tư và thanh toán lại cho Bên B và Bên C sẽ phân bổ cho các Bên theo tỷ lệ phân chia phạm vi công việc.
- + Các khoản giảm trừ của Chủ đầu tư (nếu có) sẽ được phân bổ Các Bên theo thỏa thuận hoặc Bên có lỗi trong việc thực hiện Hợp đồng.
- + Giá trị Hợp đồng EPC: 51.500.000 Đô la Mỹ (Năm mươi một triệu năm trăm nghìn Đô la Mỹ). Giá trị phân bổ cho các đơn vị thành viên Liên danh SCI như sau:

TT	Liên danh SCI		Tỷ lệ phân bổ	Giá trị phân bổ
1	Công ty cổ phần SCI	Thành viên đứng đầu liên danh	4% Tổng giá trị Hợp đồng EPC	2.060.000 USD
2	Công ty cổ phần tư vấn SCI	Thành viên liên danh	96% Tổng giá trị phần Tư vấn	1.056.000 USD
3	Công ty cổ phần SCI E&C	Thành viên liên danh	96% Tổng giá trị phần xây dựng, thiết bị	48.384.000 USD
	TỔNG CỘNG			51.500.000 USD

III. Thành lập ban điều hành Dự án

Để thuận tiện cho việc quản lý thực hiện Hợp đồng trong trường hợp được Chủ đầu tư giao thầu, Các Bên thống nhất:

- Thành lập Ban điều hành Dự án trực thuộc Thành viên đứng đầu liên danh – Công ty cổ phần SCI; hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được Công ty cổ phần SCI giao, có con dấu riêng.
- Các Bên có quyền cử nhân sự cùng tham gia Ban điều hành. Cơ cấu tổ chức Ban điều hành gồm có:
 - + 01 Giám đốc Ban điều hành.
 - + Từ 01 -:- 03 Phó Giám đốc Ban điều hành.
 - + Các bộ phận chức năng nghiệp vụ.
 - + Ban điều hành đại diện cho Thành viên đứng đầu liên danh (Công ty cổ phần SCI) và Liên danh SCI trao đổi và ký kết văn bản/tài liệu với Chủ đầu tư/Đại diện của Chủ đầu tư, Nhà tư vấn và các bên liên quan để triển khai công việc của Hợp đồng tại Công trường như: Tiếp nhận các chỉ dẫn từ phía Chủ đầu tư, Bàn giao mặt bằng, Hồ sơ nghiệm thu/mốc thanh toán, đệ trình Nhà thầu phụ, nhà cung cấp, các biên bản họp, các báo cáo.../.
 - + Đại diện cho Thành viên đứng đầu liên danh (Công ty cổ phần SCI) và Liên danh SCI trao đổi, ký kết văn bản/tài liệu với các cá nhân, các cơ quan có thẩm quyền của Chính phủ Lào, Việt Nam để triển khai và giải quyết các công việc liên quan đến Dự án như: Cộng đồng dân cư khu vực Dự án, chính quyền cấp Xã, Huyện, Tỉnh, Bộ, Cơ quan kiểm lâm, cơ quan công an, cơ quan hải quan.../.
 - + Thực hiện các công việc khác do Công ty cổ phần SCI giao theo thẩm quyền của Thành viên đứng đầu liên danh hoặc Liên danh SCI thống nhất giao.

PHỤ LỤC 2

NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA HỢP ĐỒNG EPC DỰ ÁN THỦY ĐIỆN NẬM MÔ 2

Ký giữa Liên danh Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần SCI E&C, Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Sau đây gọi tắt là Liên danh SCI) và Công ty TNHH MTV Năng lượng Nậm Mô 2 (Chủ đầu tư).

Tên Dự án : Nhà máy thủy điện Nậm Mô 2

Công suất LM : 120 MW + 10% COL

Số tổ máy : 02 tổ

Địa điểm : Tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

Chủ đầu tư : Công ty TNHH thủy điện Nậm Mô 2 (NAMMO 2 HYDROPOWER COMPANY LIMITED), là một Công ty được thành lập theo luật pháp nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và có địa điểm kinh doanh chính tại 88, Xã Nongbeuk-Tay, Huyện Sikhottabong, thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào.

1. Nội dung và phạm vi công việc

- Dự án Nhà máy thủy điện Nam Mo 2 đang thi công dở dang. Chủ đầu tư đã lựa chọn và giao cho Liên danh SCI nhận bàn giao nguyên trạng và thực hiện các Công việc bao gồm thiết kế (điều chỉnh), mua sắm (không bao gồm cung cấp thiết bị cơ điện và trạm phân phối), vận chuyển, thi công, lắp đặt, thử nghiệm, chạy thử và khắc phục sai sót (nếu có) thuộc Dự án thủy điện Nậm Mô 2 tại tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.
- Phân công trách nhiệm chính của các thành viên Liên danh như tại Phụ lục 1 kèm theo Tờ trình này.

2. Địa điểm và tiến độ thực hiện

- Địa điểm thi công: Tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.
- Tiến độ, kế hoạch thi công: Mốc tiến độ hoàn thành dự kiến là Quý 3/2025. Tiến độ tuân thủ theo đúng tiến độ và kế hoạch thi công được thỏa thuận với Chủ đầu tư.

3. Giá trị Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán

- Giá Hợp đồng là: 51.500.000 USD Đô la Mỹ (Năm mươi một triệu năm trăm nghìn Đô la Mỹ) (chưa bao gồm Thuế Giá trị gia tăng VAT).
- Khoản tạm ứng có giá trị là USD 5.150.000 (Năm triệu một trăm năm mươi ngàn Đô la Mỹ), tương đương với 10% Giá Hợp đồng
- Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thống nhất và tiến hành xác nhận giá trị hoàn thành hàng tháng theo các mốc thanh toán. Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 95% giá trị theo các mốc thanh toán. 5% còn lại sẽ được thanh toán khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

- Giá Hợp đồng được quy định bằng đồng USD, đồng tiền thanh toán là USD và LAK. 85% Giá Hợp đồng thanh toán bằng USD, 15% Giá Hợp đồng thanh toán bằng LAK.
- 4. Bảo lãnh Hợp đồng**
- Nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư các loại bảo lãnh sau đây theo mẫu được Chủ đầu tư chấp thuận:
- Bảo lãnh tiền ứng
 - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng
 - Bảo lãnh bảo hành
- 5. Nhà thầu phụ và nhà cung cấp**
- Thiết bị cơ điện và trạm phân phối: Chủ đầu tư lựa chọn.
 - Các hạng mục khác: Nhà thầu tự lựa chọn và thực hiện.
- 6. Thưởng Hợp đồng**
- Trong trường hợp Nhà thầu hoàn thành toàn bộ Công việc sớm, và ngày COD xảy ra sớm hơn ngày quy định tại của Thỏa thuận Hợp đồng EPC, Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Nhà thầu một khoản thưởng bằng 20% doanh thu của Chủ đầu tư thu được từ việc bán điện sớm cho giai đoạn vận hành thương mại sớm đó.
- 7. Phạt Hợp đồng**
- Nhà thầu theo đây cam kết rằng hệ thống tuyến năng lượng được thiết kế và thi công phù hợp để đảm bảo rằng sau khi triển khai Thử nghiệm hoàn thành và trong suốt quá trình vận hành, tuyến năng lượng cho phép các Tổ máy vận hành ở mức công suất lắp đặt là 120MW + 10% vượt tải liên tục (2 Tổ máy x 60MW/Tổ + 10% vượt tải liên tục) (sau đây điều này sẽ được tham chiếu tới là “Yêu cầu tối thiểu”).
 - Trong trường hợp hệ thống tuyến năng lượng không đáp ứng được Yêu cầu tối thiểu, Nhà thầu phải thực hiện (hoặc thuê thực hiện) việc điều chỉnh, cải tiến, thiết kế lại, sửa chữa hoặc thi công lại tuyến năng lượng để đáp ứng Yêu cầu tối thiểu. Nếu sau khi điều chỉnh, cải tiến, thiết kế lại, sửa chữa hoặc thi công mà tuyến năng lượng vẫn không đáp ứng Yêu cầu tối thiểu. Nhà thầu phải trả cho Chủ đầu tư một khoản bồi thường bằng:
 - Chênh lệch giữa tổng doanh thu của Dự án mà Chủ đầu tư nhẽ ra sẽ nhận được hoặc có được từ việc bán điện nếu tuyến năng lượng đáp ứng Yêu cầu tối thiểu, và doanh thu thực tế thu được từ việc bán điện nhân với số năm nhượng quyền.
 - Doanh thu của Dự án mà Chủ đầu tư nhẽ ra sẽ nhận được hoặc có được sẽ được tính toán tuân thủ biểu giá cung cấp tại hợp đồng mua bán điện của Dự án.

PHỤ LỤC 3

NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA THỎA THUẬN LIÊN DANH (Ký kết hợp đồng thực hiện một số dự án tại Lào)

IV. Các thành viên liên danh

1. Công ty cổ phần SCI
2. Công ty cổ phần SCI E&C: Công ty con chuyên về thi công xây lắp trong hệ thống các công ty con của SCI
3. Công ty cổ phần tư vấn SCI: Công ty con chuyên về tư vấn xây dựng trong hệ thống các công ty con của SCI
4. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh là: “Liên danh SCI”. Trong thỏa thuận liên danh này, cụm từ “Liên danh” sẽ được hiểu là Liên danh SCI.

V. Phân công trách nhiệm

Các Bên nhất trí ủy quyền cho Công ty Cổ phần SCI làm thành viên đứng đầu liên danh. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận phân công trách nhiệm thực hiện các công việc thuộc Hợp đồng theo bảng dưới đây:

TT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận
1	Công ty Cổ phần SCI (Thành viên đứng đầu liên danh – Bên A)	<ul style="list-style-type: none">- Ký thư chào thầu. Ký toàn bộ các văn bản, tài liệu, biên bản ghi nhớ để giao dịch với Chủ đầu tư trong quá trình tham dự thầu;- Chủ trì quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng với Chủ đầu tư cùng với đại diện Các Bên;- Quản lý thực hiện Hợp đồng. Đại diện cho Liên danh trực tiếp làm việc với Chủ đầu tư và các bên liên quan về việc thực hiện Hợp đồng, bao gồm cả việc ký kết các công văn, văn bản, tài liệu liên quan.- Đại diện Liên danh làm việc với các cơ quan chính phủ Lào (<i>Cơ quan thuế.../.</i>) để giải quyết các vấn đề liên quan đến Hợp đồng.- Thực hiện bảo đảm/bảo lãnh cho Chủ đầu tư theo Hợp đồng.- Đại diện Liên danh, xuất hóa đơn giá trị khối lượng công việc thực hiện cho Chủ đầu tư và nhận các khoản tạm ứng/thanh toán từ Chủ đầu tư. Phân chia và thanh toán giá trị thực hiện tương ứng cho Các Bên.- Được quyền giữ lại số tiền mà Chủ đầu tư đã thanh toán nhằm đảm bảo cho nghĩa vụ mở bảo lãnh theo yêu cầu từ phía Ngân hàng và bảo đảm nghĩa vụ/trách nhiệm trước Chủ đầu tư theo Hợp đồng.

TT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận
		- Mua bảo hiểm công trình trong quá trình xây dựng.
2	Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Thành viên liên danh – Bên B)	- Khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn. - Thiết kế kỹ thuật (Basic Design). - Thiết kế chi tiết (Detailed Design). - Thực hiện vai trò giám sát thi công của tổng thầu.
3	Công ty cổ phần SCI E&C (Thành viên liên danh – Bên C)	- Mua sắm, thi công, lắp đặt, thử nghiệm, chạy thử và khắc phục sai sót của Dự án theo Hợp đồng. - Mua bảo hiểm rủi ro cho thiết bị và nhân sự tham gia thi công xây dựng.

- Các Bên thống nhất rằng:
- + Mỗi Bên sẽ chịu mọi trách nhiệm theo Hợp đồng và luật áp dụng đối với phạm vi công việc của mình. Bên A (Thành viên đứng đầu, đại diện cho Liên danh) chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư về việc thực hiện Hợp đồng/Thỏa thuận, các thành viên liên danh (Bên B và Bên C) chịu trách nhiệm trước Bên A và Chủ đầu tư về phạm vi công việc của mình. Cho mục đích này, Bên A có quyền điều phối toàn bộ hoặc một phần phạm vi công việc của Bên B và Bên C cho Bên A hoặc một bên thứ 3 thực hiện nếu Bên B và Bên C không đáp ứng được yêu cầu công việc theo Hợp đồng hoặc vì lợi ích chung của Các Bên.
- + Bên B và Bên C có trách nhiệm xuất hóa đơn tương ứng cho phần giá trị mà mình thực hiện cho Thành viên đứng đầu liên danh.
- + Phí bảo lãnh cho các bảo lãnh theo quy định của Hợp đồng, Phí mua bảo hiểm công trình trong quá trình xây dựng, sẽ được phân bổ theo tỷ lệ thực hiện của Bên B và Bên C.
- + Thuế Thu nhập doanh nghiệp (CIT) sẽ được phân bổ theo tỷ lệ thực hiện của Các Bên. Thuế Thu nhập cá nhân (PIT): Theo bảng kê khai nhân sự của Các Bên.
- + Chênh lệch tỷ giá (nếu có) khi Bên A nhận thanh toán từ Chủ đầu tư và thanh toán lại cho Bên B và Bên C sẽ phân bổ cho các Bên theo tỷ lệ phân chia phạm vi công việc.
- + Các khoản giảm trừ của Chủ đầu tư (nếu có) sẽ được phân bổ Các Bên theo thỏa thuận hoặc Bên có lỗi trong việc thực hiện Hợp đồng.
- + Giá trị cho phạm vi công việc của Các Bên sẽ được tính toán và bổ sung vào Thỏa thuận liên danh sau khi hoàn thành thương thảo, Chủ đầu tư trao thầu và ký kết Hợp đồng. Tùy tính chất cụ thể của từng Gói thầu, các bên sẽ thông nhất tỷ lệ chi phí của Bên A và các Bên.

VI. Thành lập ban điều hành Dự án

Để thuận tiện cho việc quản lý thực hiện Hợp đồng trong trường hợp được Chủ đầu tư giao thầu, Các Bên thống nhất:

- Thành lập Ban điều hành Dự án trực thuộc Thành viên đứng đầu liên danh – Công ty cổ phần SCI; hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được Công ty cổ phần SCI giao, có con dấu riêng.
- Các Bên có quyền cử nhân sự cùng tham gia Ban điều hành. Cơ cấu tổ chức Ban điều hành gồm có:
 - + 01 Giám đốc Ban điều hành.
 - + Từ 01 -:- 03 Phó Giám đốc Ban điều hành.
 - + Các bộ phận chức năng nghiệp vụ.
 - + Ban điều hành đại diện cho Thành viên đứng đầu liên danh (Công ty cổ phần SCI) và Liên danh SCI trao đổi và ký kết văn bản/tài liệu với Chủ đầu tư/Đại diện của Chủ đầu tư, Nhà tư vấn và các bên liên quan để triển khai công việc của Hợp đồng tại Công trường như: Tiếp nhận các chỉ dẫn từ phía Chủ đầu tư, Bàn giao mặt bằng, Hồ sơ nghiệm thu/mốc thanh toán, đệ trình Nhà thầu phụ, nhà cung cấp, các biên bản hợp, các báo cáo.../.
 - + Đại diện cho Thành viên đứng đầu liên danh (Công ty cổ phần SCI) và Liên danh SCI trao đổi, ký kết văn bản/tài liệu với các cá nhân, các cơ quan có thẩm quyền của Chính phủ Lào, Việt Nam để triển khai và giải quyết các công việc liên quan đến Dự án như: Cộng đồng dân cư khu vực Dự án, chính quyền cấp Xã, Huyện, Tỉnh, Bộ, Cơ quan kiểm lâm, cơ quan công an, cơ quan hải quan.../.
 - + Thực hiện các công việc khác do Công ty cổ phần SCI giao theo thẩm quyền của Thành viên đứng đầu liên danh hoặc Liên danh SCI thống nhất giao.

PHỤ LỤC 4 NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA HỢP ĐỒNG NẬM SAM 3A

Ký giữa Liên danh Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần SCI E&C, Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Sau đây gọi tắt là Liên danh SCI) và Công ty TNHH MTV Năng lượng Nặm Sam 3A (Chủ đầu tư).

Tên Dự án : Nhà máy thủy điện Nặm Sam 3A

Công suất LM : 45 MW + 2% COL

Số tổ máy : 02 tổ

Địa điểm : Tỉnh Houaphanh, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

Chủ đầu tư : Công ty TNHH thủy điện Nặm Sam 3A (NAM SAM 3A POWER SOLE COMPANY LIMITED), là một Công ty được thành lập theo luật pháp nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và có địa điểm kinh doanh chính tại 88, Xã Nongbeuk-Tay, Huyện Sikhottabong, thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào.

1. Nội dung và phạm vi công việc

- Khảo sát, thiết kế, mua sắm, thi công, lắp đặt, thử nghiệm, chạy thử và khắc phục sai sót (nếu có) thuộc Dự án thủy điện Nam Sam 3A tại tỉnh Houaphanh, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.
- Phân công trách nhiệm chính của các thành viên Liên danh như dự thảo tại Phụ lục 3 [Nội dung chủ yếu của thỏa thuận liên danh] kèm theo Tờ trình này.

2. Địa điểm và tiến độ thực hiện

- Địa điểm thi công: Tỉnh Houaphanh, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.
- Tiến độ, kế hoạch thi công: Mốc tiến độ hoàn thành dự kiến là 38 -:- 44 tháng. Tiến độ tuân thủ theo đúng tiến độ và kế hoạch thi công được thỏa thuận với Chủ đầu tư.

3. Giá trị Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán

3.1. Giá trị Hợp đồng

- Giá trị hợp đồng khoảng: 60 -:- 65 triệu Đô la Mỹ

3.2. Tạm ứng và Thanh toán

a) Tạm ứng:

- Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu 10% Giá Hợp đồng. Toàn bộ số tiền tạm ứng sẽ được khấu trừ vào các đợt thanh toán.

b) Thanh toán:

- Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thống nhất và tiến hành xác nhận giá trị hoàn thành hàng tháng theo các mốc thanh toán. Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 95% giá trị theo các mốc thanh toán. 5% còn lại sẽ được thanh toán khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng.
- Giá Hợp đồng được quy định bằng đồng USD, đồng tiền thanh toán là USD và LAK.

4. Bảo lãnh Hợp đồng

Nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư các loại bảo lãnh sau đây theo mẫu được Chủ đầu tư chấp thuận:

- Bảo lãnh tiền ứng
- Bảo lãnh thực hiện hợp đồng
- Bảo lãnh bảo hành

5. Phạt Hợp đồng

- Mức bồi thường thiệt hại chậm trễ theo giá trị sản lượng phát điện trong thời gian chậm trễ.
- Đảm bảo công suất thử nghiệm nghiệm thu:
Nhà thầu đảm bảo rằng Công trình sẽ được bố trí 2 tổ máy, mỗi tổ có công suất 22.5MW +2% vượt tải liên tục, tổng công suất lắp đặt: 45MW + 2% vượt tải liên tục – tương đương 45,9MW (dưới đây được gọi là “*Công suất yêu cầu tối thiểu*”) sau khi thực hiện các Thử nghiệm khi hoàn thành

Trong trường hợp Công trình không đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu thì Bên B có thể lựa chọn:

- (i) Thực hiện (hoặc yêu cầu thực hiện) các sửa đổi, cải tiến, thiết kế lại, sửa chữa hoặc tái thiết cần thiết để Công trình xây dựng đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu; hoặc
- (ii) Bồi thường thiệt hại như sau: Tổng giá trị sản lượng điện thấp hơn Công suất yêu cầu tối thiểu *nhân với* Thời gian tô nhượng *nhân với* Giá điện năng tại thời điểm cuối mỗi năm.

PHỤ LỤC 5 NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA HỢP ĐỒNG NẬM MÔ 1

Ký giữa Liên danh Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần SCI E&C, Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Sau đây gọi tắt là Liên danh SCI) và Công ty TNHH thủy điện Nậm Mô 1 (Chủ đầu tư).

Tên Dự án : Nhà máy thủy điện Nậm Mô 1

Công suất LM : 60 MW + 2% COL

Số tổ máy : 02 tổ

Địa điểm : Tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

Chủ đầu tư : Công ty TNHH thủy điện Nậm Mô 1 (NAM MÔ 1 POWER SOLE COMPANY LIMITED), là một Công ty được thành lập theo luật pháp nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và có địa điểm kinh doanh chính tại 88, Xã Nongbeuk-Tay, Huyện Sikhottabong, thủ đô Viêng Chăn, CHDCND Lào.

1. Nội dung và phạm vi công việc

- Khảo sát, thiết kế, mua sắm, thi công, lắp đặt, thử nghiệm, chạy thử và khắc phục sai sót (nếu có) thuộc Dự án thủy điện Nam Mô 1 tại tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.
- Phân công trách nhiệm chính của các thành viên Liên danh như dự thảo tại Phụ lục 3 [Nội dung chủ yếu của thỏa thuận liên danh] kèm theo Tờ trình này.

2. Địa điểm và tiến độ thực hiện

- Địa điểm thi công: Tỉnh Xiengkhuang, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.
- Tiến độ, kế hoạch thi công: Mốc tiến độ hoàn thành dự kiến là 38 -:- 44 tháng. Tiến độ tuân thủ theo đúng tiến độ và kế hoạch thi công được thỏa thuận với Chủ đầu tư.

3. Giá trị Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán

3.3. Giá trị Hợp đồng

- Giá trị hợp đồng khoảng: 73 -:- 80 triệu Đô la Mỹ

3.4. Tạm ứng và Thanh toán

a) Tạm ứng:

- Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu 10% Giá Hợp đồng. Toàn bộ số tiền tạm ứng sẽ được khấu trừ vào các đợt thanh toán.

b) Thanh toán:

- Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thống nhất và tiến hành xác nhận giá trị hoàn thành hàng tháng theo các mốc thanh toán. Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 95% giá trị theo các mốc thanh toán. 5% còn lại sẽ được thanh toán khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng.
- Giá Hợp đồng được quy định bằng đồng USD, đồng tiền thanh toán là USD và LAK.

4. Bảo lãnh Hợp đồng

Nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư các loại bảo lãnh sau đây theo mẫu được Chủ đầu tư chấp thuận:

- Bảo lãnh tiền ứng
- Bảo lãnh thực hiện hợp đồng
- Bảo lãnh bảo hành

5. Phạt Hợp đồng

- Mức bồi thường thiệt hại chậm trễ theo giá trị sản lượng phát điện trong thời gian chậm trễ.

- Đảm bảo công suất thử nghiệm nghiệm thu:

Nhà thầu đảm bảo rằng Công trình sẽ được bố trí 2 tổ máy, mỗi tổ có công suất 30MW +2% vượt tải liên tục, tổng công suất lắp đặt: 60MW + 2% vượt tải liên tục – tương đương 61,2MW (dưới đây được gọi là “*Công suất yêu cầu tối thiểu*”) sau khi thực hiện các Thử nghiệm khi hoàn thành

Trong trường hợp Công trình không đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu thì Bên B có thể lựa chọn:

- (iii) Thực hiện (hoặc yêu cầu thực hiện) các sửa đổi, cải tiến, thiết kế lại, sửa chữa hoặc tái thiết cần thiết để Công trình xây dựng đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu; hoặc
- (iv) Bồi thường thiệt hại như sau: Tổng giá trị sản lượng điện thấp hơn Công suất yêu cầu tối thiểu *nhân với* Thời gian tô nhượng *nhân với* Giá điện năng tại thời điểm cuối mỗi năm.

PHỤ LỤC 6
NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA HỢP ĐỒNG CHO
DỰ ÁN 3, DỰ ÁN 4; DỰ ÁN 5, DỰ ÁN 6, DỰ ÁN 7

Ký giữa Liên danh Công ty cổ phần SCI, Công ty cổ phần SCI E&C, Công ty cổ phần Tư vấn SCI (Sau đây gọi tắt là Liên danh SCI) và Chủ đầu tư.

1. Nội dung và phạm vi công việc

Công việc bao gồm: Khảo sát, thiết kế, mua sắm, thi công, lắp đặt, thử nghiệm, chạy thử và khắc phục sai sót (nếu có).

Phân công trách nhiệm chính của các thành viên Liên danh như dự thảo tại Phụ lục 1 [Nội dung chủ yếu của thỏa thuận liên danh] kèm theo Tờ trình này.

2. Địa điểm và tiến độ thực hiện

- Địa điểm thi công: Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào.
- Tiến độ, kế hoạch thi công: Tiến độ tuân thủ theo tiến độ và kế hoạch thi công được thỏa thuận với Chủ đầu tư.

3. Giá trị Hợp đồng, tạm ứng và thanh toán

3.5. Giá trị Hợp đồng

- Giá trị hợp đồng ước tính:
 - + Dự án 3 - Tại CHDCND Lào: Có công suất khoảng 70 MW -:- 80 MW, giá trị hợp đồng khoảng 100 -:- 120 triệu USD.
 - + Dự án 4 - Tại CHDCND Lào: Có công suất khoảng 120 MW -:- 140 MW, giá trị hợp đồng khoảng 160 -:- 185 triệu USD.
 - + Dự án 5 - Tại CHDCND Lào: Có công suất khoảng 135 MW -:- 160 MW, giá trị hợp đồng khoảng 160 -:- 200 triệu USD.
 - + Dự án 6 - Tại CHDCND Lào: Có công suất khoảng 43 MW -:- 48 MW, giá trị hợp đồng khoảng 60 -:- 65 triệu USD. Nội dung chủ yếu của hợp đồng như Phụ lục 6 đính kèm.
 - + Dự án 7 - Các dự án khác có cơ hội thực hiện, với phương thức triển khai tương tự như các dự án nêu tại tờ trình này.

3.6. Tạm ứng và Thanh toán

c) Tạm ứng:

- Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho Nhà thầu 10% Giá Hợp đồng.
- Toàn bộ tiền tạm ứng Hợp đồng sẽ được khấu trừ vào các đợt thanh toán.

d) Thanh toán:

- Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ thống nhất và tiến hành xác nhận giá trị hoàn thành hàng tháng theo các mốc thanh toán. Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu đến 95% giá trị theo các mốc thanh toán. 5% còn lại sẽ được thanh toán khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng.
- Giá Hợp đồng được quy định bằng đồng USD, đồng tiền thanh toán là USD và LAK.

4. Bảo lãnh Hợp đồng

Nhà thầu phải cung cấp cho Chủ đầu tư các loại bảo lãnh sau đây theo mẫu được Chủ đầu tư chấp thuận:

- Bảo lãnh tiền ứng
- Bảo lãnh thực hiện hợp đồng
- Bảo lãnh bảo hành

5. Phạt Hợp đồng

- Mức bồi thường thiệt hại chậm trễ theo giá trị sản lượng phát điện trong thời gian chậm trễ.

- Đảm bảo công suất thử nghiệm nghiệm thu:

Nhà thầu đảm bảo rằng Công trình sẽ được lắp đặt thiết bị đảm bảo hoạt động không thấp hơn 100% Công suất thiết kế (bao gồm cả phần vượt tải liên tục nếu Chủ đầu tư yêu cầu, dưới đây được gọi là “*Công suất yêu cầu tối thiểu*”) sau khi thực hiện các Thử nghiệm khi hoàn thành.

Trong trường hợp Công trình không đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu thì Bên B có thể lựa chọn:

- (v) Thực hiện (hoặc yêu cầu thực hiện) các sửa đổi, cải tiến, thiết kế lại, sửa chữa hoặc tái thiết cần thiết để Công trình xây dựng đáp ứng được Công suất yêu cầu tối thiểu; hoặc
- (vi) Bồi thường thiệt hại như sau: Tổng giá trị sản lượng điện thấp hơn Công suất yêu cầu tối thiểu *nhân với* Thời gian tô nhượng *nhân với* Giá điện năng tại thời điểm cuối mỗi năm.